

# ĐỊNH NGHĨA TỬ THÁNH ĐẾ – 12 NHÂN DUYÊN – 8 THÁNH ĐẠO

**Cực đoạn 1:** Một là đắm say trong các dục, hạ liệt, đê tiện, phàm phu, không xứng bậc Thánh, không liên hệ đến mục đích

**Cực đoạn 2:** Hai là tự hành khổ mình, khổ đau, không xứng bậc Thánh, không liên hệ đến mục đích

**Con đường Thánh đạo tám ngành là con đường trung đạo do Như Lai chánh giác, tác thành mắt, tác thành trí, đưa đến an tịnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn**

TỬ THÁNH ĐẾ		3 CHUYỂN 12 HÀNH TƯỚNG		
<b>Thánh đế về Khổ</b>	Sanh là khổ; già là khổ; bệnh là khổ; chết là khổ; sầu, bi, khổ, ưu, não là khổ; oán gặp nhau là khổ; ái biệt ly là khổ; cầu không được là khổ. Tóm lại, <b>năm thủ uẩn là khổ</b>	<i>Biết</i>	<i>Cần phải liễu tri</i>	<i>Đã được liễu tri</i>
<b>Thánh đế về Khổ Tập</b>	Chính là ái này đưa đến tái sanh, câu hữu với hỷ và tham, tìm cầu hỷ lạc chỗ này chỗ kia. Tức là dục ái, hữu ái, phi hữu ái	<i>Biết</i>	<i>Cần phải đoạn tận</i>	<i>Đã được đoạn tận</i>
<b>Thánh đế về Khổ Diệt</b>	Chính là ly tham, đoạn diệt, không có dư tàn khát ái ấy, sự quăng bỏ, từ bỏ, giải thoát, không có chấp trước	<i>Biết</i>	<i>Cần phải chứng ngộ</i>	<i>Đã chứng ngộ</i>
<b>Thánh đế về Con Đường đưa đến Khổ diệt</b>	Chính là con đường Thánh đạo tám ngành, tức là chánh tri kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tính tấn, chánh niệm và chánh định	<i>Biết con đường</i>	<i>Cần phải tu tập</i>	<i>Đã được tu tập</i>

Cho đến khi nào trong Bốn thánh đế này với 3 chuyển 12 hành tướng được tri kiến như thật đã được khéo thanh tịnh ở nơi Ta -> Tri kiến khởi lên "**Bất động là tâm giải thoát của Ta. Đây là đời sống cuối cùng, nay không còn tái sanh nữa**".

## 12 NHÂN DUYÊN

Vô minh duyên hành; hành duyên thức; thức duyên danh sắc; danh sắc duyên sáu xứ; sáu xứ duyên xúc; xúc duyên thọ; thọ duyên ái; ái duyên thủ; thủ duyên hữu; hữu duyên sanh; sanh duyên già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não được khởi lên. **Như vậy là toàn bộ khổ uẩn này tập khởi**

Do cái này có mặt, cái kia hiện hữu. Do cái này sanh, cái kia sanh.

Do đoạn diệt, ly tham, vô minh không có dư tàn, nên các hành diệt

Do cái này không có mặt, cái kia không hiện hữu. Do cái này diệt, cái kia diệt

Do các hành diệt, nên thức diệt... Như vậy là đoạn diệt của khổ uẩn này

<b>Thế nào là vô minh?</b>	không rõ biết Khổ, không rõ biết Khổ tập, không rõ biết Khổ diệt, không rõ biết Con đường đưa đến Khổ diệt đây gọi là vô minh	<b>Thế nào là hành?</b>	có ba hành này: thân hành, khẩu hành, ý hành đây gọi là hành
<b>Thế nào là thức?</b>	Có sáu thức thân này: nhãn thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức, thân thức, ý thức đây gọi là thức	<b>Thế nào là danh sắc?</b>	Thọ, tưởng, tư, xúc, tác ý; đây gọi là danh. Bốn đại chủng và sắc do bốn đại chủng tạo ra; đây gọi là sắc. Như vậy, đây là danh, đây là sắc. Đây gọi là danh sắc.
<b>Thế nào là sáu xứ?</b>	Nhãn xứ, nhĩ xứ, tỷ xứ, thiệt xứ, thân xứ, ý xứ đây gọi là sáu xứ	<b>Thế nào là xúc?</b>	Có sáu xúc này: nhãn xúc, nhĩ xúc, tỷ xúc, thiệt xúc, thân xúc, ý xúc đây gọi là xúc
<b>Thế nào là thọ?</b>	Có sáu thọ này: thọ do nhãn xúc sanh; thọ do nhĩ xúc sanh; thọ do tỷ xúc sanh; thọ do thiệt xúc sanh; thọ do thân xúc sanh; thọ do ý xúc sanh đây gọi là thọ	<b>Thế nào là ái?</b>	Có sáu ái này: sắc ái, thanh ái, hương ái, vị ái, xúc ái, pháp ái đây gọi là ái.
<b>Thế nào là thủ?</b>	Có bốn thủ này: dục thủ, kiến thủ, ngã luận thủ, giới cấm thủ đây gọi là thủ	<b>Thế nào là hữu ?</b>	Có ba hữu này: Dục hữu, Sắc hữu, Vô sắc hữu đây gọi là hữu.
<b>Thế nào là sanh?</b>	Cái gì thuộc chúng sanh này hay chúng sanh khác, thuộc bộ loại chúng sanh này hay thuộc bộ loại chúng sanh khác; sự thấp sanh, noãn sanh, thai sanh, hóa sanh của chúng, sự xuất hiện các uẩn, sự thành tựu các xứ đây gọi là sanh		
<b>Thế nào là già, chết?</b>	Cái gì thuộc chúng sanh này hay chúng sanh khác, thuộc bộ loại chúng sanh này hay thuộc bộ loại chúng sanh khác, bị già, yếu, suy nhược, răng rụng, tóc bạc, da nhăn, tuổi thọ tàn lụi, các căn chín muồi. Đây gọi là già. Cái gì thuộc chúng sanh này hay chúng sanh khác, thuộc bộ loại chúng sanh này hay thuộc bộ loại chúng sanh khác, sự từ bỏ, hủy hoại, tiêu mất, tử vong, các uẩn hư hoại, thân thể vứt bỏ. Đây gọi là chết. Như vậy, đây là già, đây là chết		

## BÁT THÁNH ĐẠO – CON ĐƯỜNG TRUNG ĐẠO

<b>Thế nào là chánh tri kiến?</b>	Tri kiến về Khổ, tri kiến về Khổ tập, tri kiến về Khổ diệt, tri kiến về Khổ diệt đạo như vậy gọi là chánh tri kiến	<b>Thế nào là chánh tư duy?</b>	Tư duy về ly dục, tư duy về vô sân, tư duy về bất hại như vậy gọi là chánh tư duy
<b>Thế nào là chánh ngữ?</b>	Tự chế không nói láo, tự chế không nói hai lưỡi, tự chế không ác khẩu, tự chế không nói lời phù phiếm như vậy gọi là chánh ngữ	<b>Thế nào là chánh nghiệp?</b>	Tự chế không sát sanh, tự chế không trộm cắp, tự chế không tà dâm như vậy gọi là chánh nghiệp
<b>Thế nào là chánh mạng?</b>	Từ bỏ tà mạng, sinh sống bằng chánh mạng như vậy gọi là chánh mạng		
<b>Thế nào là chánh tinh tấn?</b>	Đối với các ác, bất thiện pháp chưa sanh, <b>khởi lên ý muốn không cho sanh khởi</b> ; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các ác, bất thiện pháp đã sanh, <b>khởi lên ý muốn trừ diệt</b> ; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp chưa sanh, <b>khởi lên ý muốn khiến cho sanh khởi</b> ; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí. Đối với các thiện pháp đã sanh khởi, <b>khởi lên ý muốn khiến cho an trú</b> , không cho băng hoại, khiến cho tăng trưởng, phát triển, viên mãn; vị này nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, trì chí như vậy gọi là chánh tinh tấn		
<b>Thế nào là chánh niệm?</b>	Sống quán thân trên thân, nhiệt tâm, tinh giác, chánh niệm, để chế ngự tham ưu ở đời... quán thọ trên các cảm thọ... quán tâm trên các tâm... quán pháp trên các pháp, nhiệt tâm, tinh giác, chánh niệm, để chế ngự tham ưu ở đời như vậy gọi là chánh niệm.		
<b>Thế nào là chánh định?</b>	Ly dục, ly ác bất thiện pháp, chứng và trú <b>Thiền thứ nhất</b> , một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm, với tứ. Diệt tầm, diệt tứ, chứng và trú <b>Thiền thứ hai</b> , một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm, không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Ly hỷ trú xả, chánh niệm, tinh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú <b>Thiền thứ ba</b> . Xả lạc, xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú <b>Thiền thứ tư</b> , không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh như vậy gọi là chánh định.		

**Như vậy gọi là Khổ diệt đạo Thánh đế.**

# TỨ THÁNH ĐẾ – 12 NHÂN DUYÊN - BÁT THÁNH ĐẠO

KHỔ			KHỔ TẬP			KHỔ DIỆT ĐẠO			
Biết	Cần phải liễu tri	Đã được liễu tri	Biết	Cần phải đoạn tận	Đã được đoạn tận	Biết con đường	Cần phải tu tập	Đã được tu tập	
MUỐN MÀ KHÔNG ĐƯỢC	<p>Này chư Hiền, chúng sanh bị sanh chi phối, khởi sự mong cầu: "Mong rằng ta khỏi bị sanh chi phối! Mong rằng ta khỏi phải đi thác sanh". Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ. Này chư Hiền, chúng sanh bị già chi phối... chúng sanh bị bệnh chi phối... chúng sanh bị chết chi phối... chúng sanh bị sầu, bi, khổ, ưu, não chi phối, khởi sự mong cầu: "Mong rằng ta khỏi bị sầu, bi, khổ, ưu, não chi phối!" Mong rằng ta khỏi đương chịu sầu, bi, khổ, ưu, não!" Lời mong cầu ấy không được thành tựu. Như vậy gọi là cầu bất đắc khổ</p>		<p><b>Vô Minh&gt;Hành&gt;Thức</b> &gt;Danh sắc&gt;Lục Nhập&gt;Xúc&gt;Thọ &gt;Ái&gt;Thủ&gt;Hữu &gt;Sanh&gt;Già,Chết,Sầu,Bi,Khổ, Ưu Não</p>			<p><b>Vị Ngọt, Sự nguy hiểm và Vô Ngã</b></p>			<p><b>CHÁNH KIẾN</b></p> <p>Tri kiến về Khổ</p> <p>Tri kiến về Khổ Tập</p> <p>Tri kiến về Khổ Diệt</p> <p>Tri kiến về Khổ Diệt Đạo</p>
	THƯƠNG MÀ PHẢI XA	<p>Ở đây, sự không gặp gỡ, sự không hội hợp, sự không kết nối, sự không tương tác với bất kể sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp nào mong muốn, đáng yêu, dễ chịu, hoặc với bất kể người nào mong cầu phúc lợi, mong cầu lợi ích, mong cầu an ổn, mong cầu giải tỏa, những người cha, những người mẹ, những người anh em, những người chị em, những người bạn, những người đồng nghiệp, những người họ hàng thân quyến như vậy, xa cách điều yêu thích là Khổ</p>		<p>Ái này đưa đến tái sanh, cầu hữu với hỷ và tham, tìm cầu hỷ lạc chỗ này chỗ kia. Tức là dục ái, hữu ái, phi hữu ái</p>			<p>Hỷ lạc sanh</p> <p>Vô thường, đau khổ, chịu sự biến hoại</p> <p>Vô ngã (5 thủ uẩn)</p>		
GHÉT MÀ PHẢI GÂN		<p>Ở đây, sự gặp gỡ, sự hội hợp, sự kết nối, sự tương tác với bất kỳ sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp nào không mong muốn, không đáng yêu, không dễ chịu, hoặc với bất kỳ người nào muốn gây thiệt hại, hoặc muốn hoặc muốn gây hãm hại, hoặc muốn gây bất an, hoặc muốn gây trở ngại như vậy là hội gặp điều không ưa thích là Khổ</p>		<p><b>Lậu Hoặc</b></p> <p>Dục lậu</p> <p>Hữu lậu</p> <p>Vô minh lậu</p>			<p>Nghiệp là thừa ruộng, Thức là hạt giống, Ái là sự nhuần ướt. Chúng sanh bị vô minh che lấp, bị ái trói buộc nên thức được an lập trong giới thấp kém (bậc trung, thù thắng)</p>		
	SẦU BI KHỔ ƯU NÃO	<p>Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự sầu của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là sầu</p> <p>Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự bi ai, sự bi thảm, sự than van, sự than khóc, sự bi thán, sự bi thống của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là bi</p> <p>Này chư Hiền, sự đau khổ về thân, sự không sáng khoái về thân, sự đau khổ do thân cảm thọ, sự không sáng khoái do thân cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là khổ</p> <p>Này chư Hiền, sự đau khổ về tâm, sự không sáng khoái về tâm, sự đau khổ do tâm cảm thọ, sự không sáng khoái do tâm cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là ưu</p> <p>Này chư Hiền, với những ai gặp tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự ảo não, sự bi não, sự thật vọng, sự tuyệt vọng của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là não</p>		<p><b>Ngũ uẩn</b></p> <p>Sắc</p> <p>Thọ</p> <p>Tương</p> <p>Hành</p> <p>Thức</p>			<p>Sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần</p> <p>Suy Tư về Xả ly, Ly Dục Vô Sân, Bất Hại</p>		
GIÀ		<p>Này chư Hiền, với những ai gặp phải tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự bi ai, sự bi thảm, sự than van, sự than khóc, sự bi thán, sự bi thống của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là bi</p> <p>Này chư Hiền, sự đau khổ về thân, sự không sáng khoái về thân, sự đau khổ do thân cảm thọ, sự không sáng khoái do thân cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là khổ</p> <p>Này chư Hiền, sự đau khổ về tâm, sự không sáng khoái về tâm, sự đau khổ do tâm cảm thọ, sự không sáng khoái do tâm cảm thọ. Này chư Hiền, như vậy gọi là ưu</p> <p>Này chư Hiền, với những ai gặp tai nạn này hay tai nạn khác; với những ai cảm thọ sự đau khổ này hay sự đau khổ khác, sự ảo não, sự bi não, sự thật vọng, sự tuyệt vọng của người ấy. Này chư Hiền, như vậy gọi là não</p>		<p><b>Hữu</b></p> <p>Dục Hữu</p> <p>Sắc Hữu</p> <p>Vô Sắc Hữu</p>			<p>Các pháp tác thành Sa-môn</p> <p>Giới hạnh</p> <p>Hộ trì các căn</p> <p>Tiết chế ăn uống</p> <p>Chú tâm cảnh giác</p> <p>Chánh niệm tinh giác</p> <p>Đoạn trừ 5 triền cái</p> <p>Bốn tầng thiên na</p> <p>Tam Minh</p>		
	BỆNH	<p>Mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, bị già, yếu, suy nhược, răng rụng, tóc bạc, da nhăn, tuổi thọ tàn lụi, các căn chín muồi. Này chư Hiền, như vậy gọi là già</p>		<p><b>Thủ</b></p> <p>Dục thủ</p> <p>Kiến thủ</p> <p>Ngã luận thủ</p> <p>Giới cầm thủ</p>			<p>Sống thanh tịnh</p> <p>Sống hạnh viễn ly, từ bỏ dâm dục hèn hạ</p>		
CHẾT		<p>Sự bệnh mà phát khởi lên trong thân tứ đại tất cả chúng sanh, chẳng qua là tứ đại bất đồng, âm dương bất tương tế, có khi lạnh quá mà có khi nóng quá, cho nên trăm bệnh tùy duyên nặng nhẹ mà phát sanh. Bệnh nhẹ như chóng mặt, nhức đầu, đau bụng, còn nặng như dịch hạch, trái trời v.v...Các chứng bệnh hàng vạn vương đeo đuổi, làm cho chúng sanh chịu đau khổ không sao kể xiết gọi là khổ vì sự bệnh</p>		<p><b>Thọ</b></p> <p>Lạc thọ</p> <p>Khổ thọ</p>			<p>Biết tâm quý, có lòng từ, sống thương xót đến hạnh phúc tất cả chúng sanh và loài hữu tình</p>		
	SANH	<p>Mỗi mỗi hạng chúng sanh trong từng giới loại, sự từ bỏ, hủy hoại, tiêu mất, từ vong, các uẩn hư hoại, thân thể vứt bỏ. Này chư Hiền, như vậy gọi là chết</p>		<p><b>Hạ kiết sử</b></p> <p>Thân kiến</p> <p>Nghi</p> <p>Giới Cấm Thủ</p> <p>Tham</p> <p>Sân</p>			<p>Như thật biết sự tập khởi, sự đoạn diệt, vị ngọt, sự nguy hiểm và sự xuất ly khỏi cảm thọ ấy</p>		
KHỔ DIỆT		<p>Mỗi hạng chúng sanh, trong từng giới loại, sự thấp sanh, noãn sanh, thai sanh, hóa sanh của chúng, sự xuất hiện các uẩn, sự thành tựu các xứ. Này chư Hiền, như vậy gọi là sanh</p>		<p><b>Ái</b></p> <p>Tham ái</p> <p>Sân ái</p> <p>Si ái</p>			<p>Nội lực, Tinh tấn Quyết tâm, Trì chí</p>		
	<p>Biết</p>			<p>Cần phải chứng ngộ</p>			<p>Đã chứng ngộ</p>		

Tất cả pháp lấy **Dục** làm căn bản  
 Tất cả pháp lấy **Tác Ý** làm sanh khởi  
 Tất cả pháp lấy **Xúc** làm tập khởi  
 Tất cả pháp lấy **Thọ** làm chỗ quy tụ  
 Tất cả pháp lấy **Định** làm thượng thủ  
 Tất cả pháp lấy **Niệm** làm tăng thượng  
 Tất cả pháp lấy **Tuệ** làm tối thượng  
 Tất cả pháp lấy **Giải Thoát** làm lối cây  
 Tất cả pháp lấy **Bất Tử** làm chỗ thế nhập  
 Tất cả pháp lấy **Niết Bàn** làm cứu cánh

Ly tham, đoạn diệt, không có dư tàn khát ái ấy, sự quảng bỏ, từ bỏ, giải thoát, không có chấp trước

Trong sự giải thoát là sự hiểu biết: "Ta đã được giải thoát". Và vị ấy tuệ tri: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, sau đời sống hiện tại không còn đời sống nào khác nữa"

# THẬP NHỊ NHÂN DUYÊN (TẬP ĐỀ)

Do cái này có mặt, cái kia hiện hữu. Do cái này sanh, cái kia sanh.  
Do cái này không có mặt, cái kia không hiện hữu. Do cái này diệt, cái kia diệt

Do đoạn diệt, ly tham, vô minh không có dư tàn, nên các hành diệt  
Do các hành diệt, nên thức diệt... Như vậy là đoạn diệt của khổ uẩn này

Nhân quá khứ | sanh khởi Quả khổ lạc hiện tại | Nhân hiện tại | Sinh khởi Quả khổ tương lai

Vô minh	Hành	Thức	Danh sắc	Lục nhập	Xúc	Thọ	Ái	Thủ	Hữu	Sinh	Già; Bệnh; chết; Sầu, bi khổ, ưu, não
Không rõ biết <b>Khổ</b>	Thân hành	Thức quá khứ	Hương ấm	Mắt + Sắc > Nhân Thức	<b>Nhân Xúc</b> (Mắt + Sắc + Nhân Thức)	Thọ do Nhân xúc sanh	Sắc ái	Dục Thủ	Dục Hữu	Thấp sanh	
Không rõ biết <b>Khổ tập</b>	Khẩu hành	Nhân thức	+	Tai + Thanh > Nhĩ Thức	<b>Nhĩ Xúc</b> (Tai + Thanh + Nhĩ Thức)	Thọ do Nhĩ xúc sanh	Thanh ái	Kiến Thủ	Sắc Hữu	Noãn sanh	
Không rõ biết <b>Khổ diệt</b>	Ý hành	Nhĩ thức	Tinh trùng (Cha)	Mũi + Hương > Tỷ Thức	<b>Tỷ Xúc</b> (Mũi + Hương + Tỷ Thức)	Thọ do Tỷ xúc sanh	Hương ái	Ngã Luân Thủ	Vô Sắc Hữu	Thai sanh	
Không rõ biết <b>Con đường đưa đến Khổ diệt (Khổ Diệt Đạo)</b>		Tỷ thức	+	Lưỡi + Vị > Thiệt Thức	<b>Thiệt Xúc</b> (Lưỡi + Vị + Thiệt Thức)	Thọ do Thiệt xúc sanh	Vị ái	Giới Cấm Thủ		Hóa sanh	
		Thiệt thức	Trúng (Me)	Thân + Xúc > Thân Thức	<b>Thân Xúc</b> (Thân + Xúc + Thân thức)	Thọ do Thân xúc sanh	Xúc ái				
		Thân thức	⇒	Ý + Pháp > Ý Thức	<b>Ý xúc</b> (Ý + Pháp + Ý thức)	Thọ do Ý xúc sanh	Pháp ái				
		Ý thức	Bào Thai								

- Ái**
- ⇒
- tìm cầu (tầm cầu)
- ⇒
- lợi
- ⇒
- quyết định (sở dụng của lợi)
- ⇒
- tham dục**
- ⇒
- đam trước (đam mê, ham muốn, dính mắc)
- ⇒
- chấp thủ**
- ⇒
- hà tiện
- ⇒
- thủ hộ

Phát sanh một số ác, bất thiện pháp như chấp trọng, chấp kiem, tranh đấu, tranh luận, đấu khẩu, khẩu chiến, ác khẩu, vọng ngữ.

- Danh Sắc**
- Sắc
- Thọ
- Tương
- Tư (hành)
- Xúc
- Tác ý

**Nghịệp** (Quá khứ, hiện tại)

- Truy sát, liên tưởng...
- Kết quả thói quen
- Biết sự vật như thế này
- Biết sự thật đó như sau

**Tương** (Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp)

**Tư** (Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp)

**Dục** (Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc)

**Nhận thức** Khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái (Chênh lệch Cảnh cũ < Cảnh mới)

**Lạc thọ** | **Tham ái**

**Khổ thọ** | **Sân ái**

**Không khổ, không lạc** | **Si ái**

**TÁC Ý** (phi như lý tác ý)

**TÂM** | **TỬ**

**THAM - SÂN - SI**

**HÀNH** (Thân hành, Khẩu hành, Ý hành- Nghiệp hiện tại)

**Hạ Kiết sử** | **Thượng Kiết sử**

- Thân kiến
- Ngghi
- Giới Cấm Thủ
- Tham (Dục)
- Sân
- Hôn trầm
- Ngghi
- Phóng tâm
- Ái sắc (giới)
- Ái vô sắc (giới)
- Mạn
- Trạo cử
- Vô Minh
- Dục lậu
- Hữu lậu
- Vô Minh Lậu

**5 Triền cái** | **Lậu hoặc**

- Tham
- Sân
- Hôn trầm
- Ngghi
- Phóng tâm
- Dục lậu
- Hữu lậu
- Vô Minh Lậu

**Khổ theo thời gian** | **Khổ theo danh sắc**

- Khổ lớn
- Khổ nhỏ
- Khổ mau biến
- Khổ chậm biến
- Khổ thân
- Khổ tâm

**4 loại thức ăn**

- Đoàn thực
- Xúc thực
- Tư niệm thực
- Thức thực
- Thức ăn, sàng tọa
- Thời tiết, Khí hậu

*Ai thấy được lý duyên khởi, người ấy thấy được pháp; Ai thấy được pháp, người ấy thấy được lý duyên khởi*

*Làm nhân duyên, tập khởi, sanh chủng, nguyên nhân*

*Nơi chứa*

*Tích lũy nghiệp thêm*

**NGŨ UẨN (KHỔ UẨN)**

Sắc	Thọ	Tương	Hành	Thức
-----	-----	-------	------	------

## MỞ BÀI: Thức này dong ruổi, luân chuyển nhưng không đổi khác

DUYÊN SANH THỨC	CÂU HỎI VỀ SANH VẬT	THỨC ĂN CỦA DUYÊN KHỞI	Duyên theo chiều thuận	Duyên theo chiều nghịch	Diệt theo chiều thuận	Diệt theo chiều nghịch
Mắt + Sắc > Nhãn Thức	Sanh vật do thức ăn tác thành	Có bốn món ăn giúp cho an trú các loài hữu tình <b>đã sanh hay phò trợ các loài hữu tình sẽ sanh</b>	Vô minh duyên Hành	<p><b>Duyên theo chiều nghịch</b></p> <p>↑</p>	Do vô minh đoạn diệt, xả ly một cách hoàn toàn nên các hành diệt	<p><b>Diệt theo chiều nghịch</b></p> <p>↑</p>
Tai + Thanh > Nhĩ Thức	Diệt thức ăn thì Sanh vật diệt	↓	Hành duyên Thức		Hành diệt Thức diệt	
Mũi + Hương > Tỷ Thức	Khéo thấy nhờ như thật chánh trí tuệ	↓	Thức duyên Danh sắc		Thức diệt Danh sắc diệt	
Lưỡi + Vị > Thiệt Thức	Nghi ngờ được diệt trừ	↓	Danh sắc duyên Lục nhập		Danh sắc diệt Lục nhập diệt	
Thân + Xúc > Thân Thức	Các ông có thể hiểu ví dụ chiếc bè Pháp là để đưa vượt qua, không phải để nắm lấy	↓	Lục nhập duyên Xúc		Lục nhập diệt Xúc diệt	
Ý + Pháp > Ý Thức	Không chấp trước, không lấy làm hành diện, không truy cầu, không xem là của mình	↓	Xúc duyên Thọ		Xúc diệt Thọ diệt	
			Thọ duyên Ái		Thọ diệt Ái diệt	
			Ái duyên Thủ		Ái diệt Thủ diệt	
			Thủ duyên Hữu		Thủ diệt Hữu diệt	
			Hữu duyên Sanh		Hữu diệt Sanh diệt	
			Sanh duyên Già chết, sầu bi khổ ưu não	Sanh diệt Già chết, sầu bi khổ ưu não diệt		
			<b>Tóm lược về Duyên</b>	<b>Tóm lược về Diệt</b>		
			Cái này có nên cái kia có, cái này sanh nên cái kia sanh là sự tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này	Cái này không có nên cái kia không có, cái này diệt nên cái kia diệt là sự đoạn diệt của toàn bộ khổ uẩn này		

### TRI KIẾN VỀ NGÃ

Chạy theo quá khứ	Chạy theo Vị Lai	Có Nghi ngờ trong thời hiện tại
Có mặt, không có mặt?	Có mặt, không có mặt?	Có mặt, không có mặt?
Hình vóc như thế nào?	Hình vóc như thế nào?	Hình vóc như thế nào?
Ta là gì, có mặt như thế nào?	Từ đâu đến, đi về đâu?	Từ đâu đến, đi về đâu?

#### Các ông biết như vậy, thấy như vậy

Bậc Đạo Sư được chúng ta tôn trọng. Chúng ta nói vì chúng ta tôn trọng bậc Đạo Sư?	<b>THƯA KHÔNG</b>
Một Sa-môn nói với chúng tôi như vậy, các Sa-môn khác cũng nói như vậy, và còn chúng tôi không có nói như vậy?	
Các Ông có tìm một vị Đạo Sư khác không?	
Các Ông có trở lui lại các giới cấm, tế tự đàn tràng của các tục từ Sa-môn, Bà-la-môn và nghĩ rằng chúng là căn bản không?	
Có phải các Ông chỉ nói những gì các Ông tự biết, tự thấy, tự ý thức được?	<b>THƯA VẮNG</b>

↓

Ta giới thiệu Chánh Pháp, Pháp này thiết thực, hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự thân giác hiểu. Nay các Tỷ-kheo, Pháp này thiết thực, hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được người trí tự thân giác hiểu. Tất cả những gì đã nói là do duyên này mà nói

### VÒNG LUÂN HỒI: TỪ SANG TỚI TRƯỞNG THÀNH

Bào thai: Giao hợp cha và mẹ + hương ẩm
Sinh ra đời
Các căn thuần thực
6 Thức nhận biết
Thọ hưởng 5 món dục lạc: Khả ái, khả hỷ, khả lạc, khả ý kích thích lòng dục
Khởi lên: Lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ

### TIẾP TỤC LUÂN HỒI

Do không tuệ tri giải thoát	
Tham ái với Sắc (...) tốt	Ghét bỏ với Sắc (...) xấu
Tùy hỷ, hoan nghênh tham với Thọ	Dục hỷ sanh
↓	
Chấp thủ	
Duyên Thủ nên Hữu Sanh	
Duyên Hữu nên Sanh sinh khởi	
Duyên Sanh nên Già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não	
Đó là sự tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này	

### ĐOẠN TẬN LUÂN HỒI: SỰ TU TẬP

Sau khi nghe Pháp, người ấy sanh lòng kính ngưỡng Như Lai. Khi có lòng tin ngưỡng
Xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình...
Sống thành tựu học pháp chánh Hạnh
Hộ trì các căn, Tiết chế ăn uống, Chú tâm cảnh giác
Sự thành tựu Thành giới uẩn này Sự thành tựu Thánh hộ trì căn này và với Thánh chánh niệm tinh giác này
Từ bỏ 5 triền cái, chứng và trú 4 Tầng Thiền

### ĐOẠN TẬN LUÂN HỒI: GIẢI THOÁT RỐT RÁO

Thấy bằng mắt, không tham ái, không ghét bỏ sắc (...) ái
An trú niệm trên thân, tâm vô lượng
Như thật tuệ tri tâm giải thoát, tuệ giải thoát
Các ác, bất thiện pháp được trừ diệt, không có dư tàn
Khởi lên: Lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ
Không tùy hỷ, không hoan nghênh tham với Thọ
Dục hỷ ấy được trừ diệt
Do dục hỷ của vị ấy diệt nên thủ diệt
Do thủ diệt nên hữu diệt
Do hữu diệt nên sanh diệt
Do sanh diệt nên già, chết, sầu, bi, khổ, ưu, não diệt
Đó là sự đoạn diệt của toàn bộ khổ uẩn này

### KẾT LUẬN: Hãy thọ trì ái tận giải thoát này

Con của người đánh cá, đã bị mắc trong cái lưới lớn của ái, trong sự rối loạn của ái

**MỞ BÀI:** Sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có nghĩa, có văn -> hoàn toàn viên mãn, thanh tịnh, tức là sáu sáu. Hãy nghe và suy nghiệm kỹ

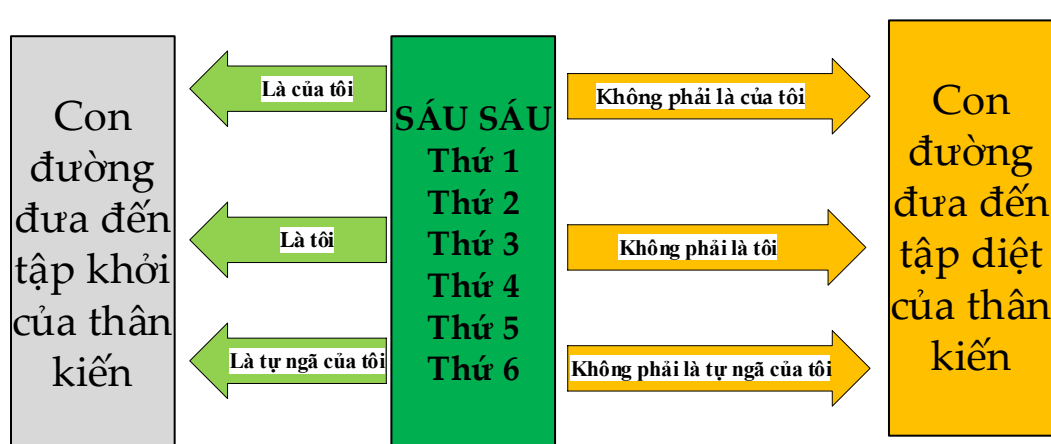
SÁU NỘI XÚ	SÁU NGOẠI XÚ	SÁU THỨC	SÁU XÚC	SÁU THỌ	SÁU ÁI
Nhân Xúc	Sắc Xúc	Mắt + Sắc > Nhân Thức	Mắt + Sắc + Nhân Thức > Nhân Xúc	Thọ do Nhân Xúc sanh	Sắc Ái
Nhĩ Xúc	Thanh Xúc	Tai + Thanh > Nhĩ Thức	Tai + Thanh + Nhĩ Thức > Nhĩ Xúc	Thọ do Nhĩ Xúc sanh	Thanh Ái
Tỷ Xúc	Hương Xúc	Mũi + Hương > Tỷ thức	Mũi + Hương + Tỷ thức > Tỷ Xúc	Thọ do Tỷ Xúc sanh	Hương Ái
Thiệt Xúc	Vị Xúc	Luỡi + Vị > Thiệt Thức	Luỡi + Vị + Thiệt Thức > Thiệt Xúc	Thọ do Thiệt Xúc sanh	Vị Ái
Thân Xúc	Xúc Xúc	Thân + Các Xúc > Thân Thức	Thân + Các Xúc + Thân Thức > Thân Xúc	Thọ do Thân Xúc sanh	Xúc Ái
Ý Xúc	Pháp Xúc	Ý + Các Pháp > Ý Thức	Ý + Các Pháp + Ý Thức > Ý Xúc	Thọ do Ý Xúc sanh	Pháp Ái

## GIẢNG VỀ VÔ NGÃ

Nếu ai nói rằng: "Mắt (...) là tự ngã", như vậy là không hợp lý. Sự sanh và sự diệt của mắt (...) đã được thấy. Vì rằng sự sanh và sự diệt của mắt (...) đã được thấy, nên phải đưa đến kết luận: "Tự ngã sanh và diệt ở nơi tôi". Do vậy, nếu ai nói rằng: "Mắt (...) là tự ngã", như vậy là không hợp lý. Như vậy, con mắt (...) là vô ngã

Mắt là vô ngã	Các sắc là vô ngã	Nhân thức là vô ngã	Nhân Xúc là vô ngã	Nhân Thọ là vô ngã	Sắc Ái là vô ngã
Tai là vô ngã	Các Thanh là vô ngã	Nhĩ thức là vô ngã	Nhĩ Xúc là vô ngã	Nhĩ Thọ là vô ngã	Thanh Ái là vô ngã
Mũi là vô ngã	Các Hương là vô ngã	Tỷ thức là vô ngã	Tỷ Xúc là vô ngã	Tỷ Thọ là vô ngã	Hương Ái là vô ngã
Luỡi là vô ngã	Các Vị là vô ngã	Thiệt thức là vô ngã	Thiệt Xúc là vô ngã	Thiệt Thọ là vô ngã	Vị Ái là vô ngã
Thân là vô ngã	Các Xúc là vô ngã	Thân thức là vô ngã	Thân Xúc là vô ngã	Thân Thọ là vô ngã	Xúc Ái là vô ngã
Ý là vô ngã	Các Pháp là vô ngã	Ý thức là vô ngã	Ý Xúc là vô ngã	Ý Thọ là vô ngã	Pháp Ái là vô ngã

## NGUỒN GỐC ĐOẠN DIỆT THÂN KIẾN



## 3 ĐỘC TÙY MIÊN, ĐOẠN TẬN 3 ĐỘC

6 Ngoại xúc + 6 Nội xúc + 6 Thức			6 Xúc			6 Cảm Thọ		
Lạc thọ	Khổ thọ	Bất khổ, bất lạc thọ	Lạc thọ	Khổ thọ	Bất khổ, bất lạc thọ	Lạc thọ	Khổ thọ	Bất khổ, bất lạc thọ
hoan hỷ, tán thán, trú ở ái trước	Sầu muộn, than van, than khóc, đập ngực, rơi vào bất tỉnh	Không như thật biết sự tập khởi, sự đoạn diệt, vị ngọt, sự nguy hiểm và sự xuất ly khỏi cảm thọ ấy	Không hoan hỷ, Không tán thán, Không trú ở ái trước	Không sầu muộn, Không than van, Không than khóc, Không đập ngực, rơi vào bất tỉnh	Như thật biết sự tập khởi, sự đoạn diệt, vị ngọt, sự nguy hiểm và sự xuất ly khỏi cảm thọ ấy	Không đoạn tận	đoạn tận	nhớ lên
Tham tùy miên	Sân tùy miên	Vô Minh tùy miên	Tham tùy miên	Sân tùy miên	Vô Minh tùy miên	Không đoạn tận vô minh	đoạn tận vô minh	nhớ lên
Không đoạn tận	Không tẩy trừ	Không nhớ lên	đoạn tận	tẩy trừ	nhớ lên	Không làm cho mình khởi lên	làm cho mình khởi lên	nhớ lên
Không xây ra chấm dứt đau khổ			Xây ra chấm dứt đau khổ					

**KẾT LUẬN:** Do yếm ly, vị ấy ly tham. Do ly tham, vị ấy giải thoát

Trong sự giải thoát là sự hiểu biết: "Ta đã được giải thoát". Và vị ấy tuệ tri: "Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, sau đời sống hiện tại không còn đời sống nào khác nữa"

**VỊ NGỌT - SỰ NGUY HIỂM - SỰ XUẤT LY**

Lục nhập	Cái gì là vị ngọt?	Cái gì là sự nguy hiểm?	Cái gì là sự xuất ly?
Mắt - Sắc	Hỷ lạc sanh	Vô thường, đau khổ, chịu sự biến hoại	Sự nhiếp phục dục và tham, sự đoạn tận dục và tham; cái ấy là xuất ly
Tai - Thanh			
Mũi-Hương			
Lưỡi - Vị			
Thân - Xúc			
Ý- Các Pháp			
Các dục			
Các Sắc Pháp			
Các cảm Thọ			

Ta đã sống tìm cầu vị ngọt của mắt (...). Có vị ngọt nào của mắt(...), Ta đều thực nghiệm. Vị ngọt của mắt (...) như thế nào, Ta đã khéo thấy với trí tuệ.  
 Ta đã sống tìm cầu nguy hiểm của mắt (...). Có nguy hiểm nào của mắt(...), Ta đều thực nghiệm. Nguy hiểm của mắt(...) như thế nào, Ta đã khéo thấy với trí tuệ.  
 Ta đã sống tìm cầu xuất ly của mắt(...). Có xuất ly nào của mắt(...), Ta đều thực nghiệm. Xuất ly của mắt(...) như thế nào, Ta đã khéo thấy với trí tuệ

Kinh Tăng Chi Ba Pháp - VII. Phẩm Lón - 61.- Sò y xứ  
 Kinh Tương Ưng 4 - Chương I Tương Ưng Sáu Xứ (a) - Phần Một - Năm Mươi Kinh Thứ Nhất - II. Phẩm Song Đồi - 14.II. Chánh Giác (2) (S.iv,8)  
 Đại kinh khổ Uẩn – TBK 3

**44 CĂN BẢN TRÍ**

11 Nhân duyên	Thế nào là ...Trí?	Thế nào là ...Tập trí?	Thế nào là ...Diệt trí?	Thế nào là Trí về con đường đưa đến ... diệt?
<b>Già chết</b> ⇓ <b>Sanh</b>	Theo định nghĩa 12 nhân duyên	Do sanh(...) tập khởi nên già chết(...) tập khởi	Do sanh(...) diệt nên già chết(...) diệt	Đây là Thánh đạo tám ngành đưa đến già chết (...) diệt
<b>Hữu</b>	Các Vị Thánh đệ tử biết già chết(...) như vậy, biết già chết(...) tập khởi như vậy, biết già chết(...) diệt như vậy, biết con đường đưa đến già chết(...) diệt như vậy.			
<b>Thủ</b>	Vị ấy với pháp này được thấy, được biết, được quả tức thời, được đạt đến, được thể nhập (pariyogathena) hướng dẫn thái độ (nayam) của mình đối với quá khứ và tương lai			
<b>Ái</b>	Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong quá khứ đã hiểu rõ già chết, đã hiểu rõ già chết(...) tập khởi, đã hiểu rõ già(...) chết diệt, đã hiểu rõ con đường đưa đến già chết(...) diệt, tất cả những vị ấy đều hiểu biết như vậy, như vậy; như hiện nay Ta vậy.			
<b>Thọ</b>	Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong tương lai sẽ hiểu rõ (abhijanissanti) già chết(...), sẽ hiểu rõ già chết(...) tập khởi, sẽ hiểu rõ già chết(...) diệt, sẽ hiểu rõ con đường đưa đến già chết(...) diệt, tất cả những vị ấy sẽ hiểu biết như vậy, như vậy; như hiện nay Ta vậy. Đây tức là tùy trí (anvaye nānam) của vị ấy			
<b>Xúc</b>	Này các Tỳ-kheo, vì rằng vị Thánh đệ tử được thanh tịnh và thuần tịnh hai loại trí, pháp trí và tùy trí; vị ấy được gọi là Thánh đệ tử đạt tri kiến, (dīthīsampanno) đạt kiến, đã đi đến diệu pháp này, đã thấy diệu pháp này, đã đầy đủ hữu học trí, đã đầy đủ hữu học minh, đã nhập được pháp lưu, là bậc Thánh minh đạt tuệ (nibbedhi kapanno), đã đứng gõ vào cửa bất tử.			
<b>Lục nhập</b>				
<b>Danh sắc</b>				
<b>Thức</b>				
<b>Hành</b>				

Kinh Tương Ưng 2 - Tương Ưng Nhân Duyên (b) - IV. Phẩm Kalāra - Vị Sát Để Ly - III. Những Căn Bản Của Trí (Tập 14.15 Chúng Trí, Đại 2, 99c) (S.ii,56), viết

**THẮNG TRI NĂM THỦ UẨN**

5 thủ uẩn	Thế nào là ...Thủ uẩn?	Thế nào là ...Tập khởi?	Thế nào là ...Đoạn diệt?	Thế nào là Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>Sắc thủ uẩn</b>	Bốn đại chủng và sắc do bốn đại chủng tạo thành. Đây các Tỳ-kheo, đây được gọi là sắc	Do các thức ăn tập khởi nên sắc tập khởi	Do các thức ăn đoạn diệt nên sắc đoạn diệt	Và con đường đưa đến sắc đoạn diệt là con đường Thánh đạo Tám ngành
<b>Thọ thủ uẩn</b>	Có sáu thọ thân này: thọ do nhãn xúc sanh, thọ do nhĩ xúc sanh, thọ do tỷ xúc sanh, thọ do thiệt xúc sanh, thọ do thân xúc sanh, thọ do ý xúc sanh	Do xúc tập khởi nên thọ tập khởi	Do xúc đoạn diệt nên thọ đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến thọ đoạn diệt
<b>Tương thủ uẩn</b>	Có sáu tướng thân này: sắc tướng, thanh tướng, hương tướng, vị tướng, xúc tướng, pháp tướng	Do xúc tập khởi nên tướng tập khởi	Do xúc đoạn diệt nên tướng đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến tướng đoạn diệt
<b>Hành thủ uẩn</b>	Có sáu tư thân này: sắc tư, thanh tư, hương tư, vị tư, xúc tư, pháp tư	Do xúc tập khởi nên các hành tập khởi	Do xúc đoạn diệt nên các hành đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến hành đoạn diệt
<b>Thức Thủ uẩn</b>	Có sáu thức thân này (tức là): nhãn thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức, thân thức, ý thức	Do danh sắc tập khởi nên thức tập khởi	Do danh sắc đoạn diệt nên thức đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến thức đoạn diệt

Này các Tỳ-kheo, các vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào do thắng tri sắc (...) như vậy; do thắng tri sắc tập khởi như vậy, do thắng tri sắc (...) đoạn diệt như vậy, do thắng tri con đường đưa đến sắc (...) đoạn diệt như vậy, họ hướng về thực hiện yếm ly, ly tham, đoạn diệt sắc (...). Những thực hiện ấy, họ khéo thực hiện. Những ai khéo thực hiện, những vị ấy có chân đứng trong Pháp và Luật này

## DỤC

Cần phải biết ...?	Cần phải biết ...Duyên khởi?	Cần phải biết ...Sai biệt?	Cần phải biết ...Dị thực?	Cần phải biết ...đoạn diệt?	Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>Sắc</b>	Các sắc(...) do mắt (...) nhận thức, khả ái, khả hỷ, khả lạc, khả ý liên hệ đến dục, hấp dẫn.	Dục trên các sắc là khác, dục trên các tiếng là khác, dục trên các hương là khác, dục trên các vị là khác, dục trên các xúc là khác	Khi muốn một cái gì, sanh khởi một tự ngã khởi lên từ vật ấy, từ vật ấy, để dự phần phước đức, hay để dự phần không phước đức	Xúc đoạn diệt là dục đoạn diệt	là con đường Thánh đạo tám ngành đưa đến các dục đoạn diệt.
<b>Thanh</b>					
<b>Hương</b>					
<b>Vị</b>					
<b>Xúc</b>					

## THỌ

Cần phải biết ...?	Cần phải biết ...Duyên khởi?	Cần phải biết ...Sai biệt?	Cần phải biết ...Dị thực?	Cần phải biết ...đoạn diệt?	Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>lạc thọ</b>	Xúc là các cảm thọ sanh khởi	có các lạc thọ liên hệ đến vật chất, có các lạc thọ không liên hệ đến vật chất; có các khổ thọ liên hệ đến vật chất, có các khổ thọ không liên hệ đến vật chất, có các cảm thọ không khổ không lạc liên hệ đến vật chất, có các cảm thọ không khổ không lạc không liên hệ đến vật chất	khi nào cảm thọ cái gì, sanh khởi một tự ngã khởi lên từ vật ấy, từ vật ấy, để dự phần phước đức, hay để dự phần không phước đức	Xúc đoạn diệt là các cảm thọ đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo tám ngành đưa đến các cảm thọ đoạn diệt
<b>khổ thọ</b>					
<b>Bất khổ, bất lạc thọ</b>					

## TƯỚNG

Cần phải biết ...?	Cần phải biết ...Duyên khởi?	Cần phải biết ...Sai biệt?	Cần phải biết ...Dị thực?	Cần phải biết ...đoạn diệt?	Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>Sắc tướng</b>	Xúc là các tướng sanh khởi.	Các tướng trong các sắc là khác, các tướng trong các thanh là khác, các tướng trong các hương là khác, các tướng trong các vị là khác, các tướng trong các xúc là khác, các tướng trong các pháp là khác	Các tướng là kết quả của thói quen, khi nào người ta biết sự vật như thế nào, như thế nào, người ta nói sự vật ấy như sau, như sau: "Như vậy tôi tướng" đây gọi là các tướng dị thực	Xúc đoạn diệt là tướng đoạn diệt	Đây là Thánh đạo tám ngành đưa đến các tướng đoạn diệt
<b>Thanh tướng</b>					
<b>Hương tướng</b>					
<b>Vị tướng</b>					
<b>Xúc tướng</b>					
<b>Pháp tướng</b>					

## LẬU HOẶC

Cần phải biết ...?	Cần phải biết ...Duyên khởi?	Cần phải biết ...Sai biệt?	Cần phải biết ...Dị thực?	Cần phải biết ...đoạn diệt?	Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>Dục lậu</b>	Vô minh là các lậu hoặc sanh khởi	Có các lậu hoặc đưa đến địa ngục, có các lậu hoặc đưa đến bàng sanh, có các lậu hoặc đưa đến ngã quý, có các lậu hoặc đưa đến thế giới loài người, có các lậu hoặc đưa đến thế giới chư Thiên đây gọi là các lậu hoặc sai biệt	Khi nào vì vô minh cái gì sanh khởi, một tự ngã khởi lên từ vật ấy, từ vật ấy, để dự phần phước đức, hay để dự phần không phước đức	Vô minh đoạn diệt là các lậu đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo tám ngành đưa đến các lậu hoặc đoạn diệt
<b>Hữu Lậu</b>					
<b>Vô Minh Lậu</b>					

## NGHIỆP

Cần phải biết ...?	Cần phải biết ...Duyên khởi?	Cần phải biết ...Sai biệt?	Cần phải biết ...Dị thực?	Cần phải biết ...đoạn diệt?	Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>Suy tư là nghiệp; sau khi suy tư, tạo nghiệp về thân, về lời, về ý.</b>	Xúc là các nghiệp sanh khởi	Có nghiệp đưa đến cảm thọ ở địa ngục, có nghiệp đưa đến cảm thọ loài bàng sanh, có nghiệp đưa đến cảm thọ cõi ngã quý, có nghiệp đưa đến cảm thọ thế giới loài Người, có nghiệp đưa đến cảm thọ thế giới chư Thiên	Có ba loại nghiệp dị thực: Ở ngay đời hiện tại, hay ở đời sau, hay ở một đời sau nữa	Xúc đoạn diệt là nghiệp đoạn diệt	Đây là Thánh đạo tám ngành, con đường đưa đến các nghiệp đoạn diệt

## KHỔ

Cần phải biết ...?	Cần phải biết ...Duyên khởi?	Cần phải biết ...Sai biệt?	Cần phải biết ...Dị thực?	Cần phải biết ...đoạn diệt?	Con đường đưa đến ...đoạn diệt?
<b>Sanh là khổ; già là khổ; bệnh là khổ; chết là khổ; sầu, bi, khổ, não là khổ; cầu không được là khổ; tóm lại năm thủ uẩn là khổ</b>	Ái là khổ sanh khởi	Có khổ lớn, có khổ nhỏ, có khổ chậm biến, có khổ mau biến đây là khổ sai biệt	Ở đây có hạng người bị khổ chinh phục, tâm bị trói buộc, ưu sầu, bi thảm, than van, đập ngực, khóc lóc, đi đến bất tỉnh; do bị khổ chinh phục, tâm bị trói buộc, nên đi tìm phía bên ngoài xem có ai biết được một câu, hai câu thần chú để đoạn diệt khổ này. Khổ đem lại kết quả mê loạn, đem lại kết quả tìm kiếm đây gọi là khổ dị thực	Ái đoạn diệt là khổ đoạn diệt	Đây là Thánh đạo tám ngành đưa đến khổ đoạn diệt

<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-tangchibo/tangchi06-0612.htm>  
(IX) (63) Một Pháp Môn Quyết Trạch

## MỘT TRĂM LẺ TÁM

**MỞ BÀI:** Nay các Tỷ-kheo, thế nào là pháp môn về pháp theo 108 pháp môn? Có hai thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta. Có ba thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta. Có năm thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta. Có sáu thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta. Có 18 thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta. Có 36 thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta. Có 108 thọ, theo pháp môn thuyết giảng của Ta

<b>thế nào là hai thọ?</b>	<b>thế nào là ba thọ?</b>	<b>thế nào là năm thọ?</b>	<b>thế nào là sáu thọ?</b>	<b>thế nào là 18 thọ?</b>	<b>thế nào là 36 thọ?</b>	<b>Thế nào là 108 thọ?</b>
Thọ về thân	Lạc thọ	Lạc căn	Thọ do nhãn xúc sanh	Có sáu tư duy thân cận (upavicàrà) với hỷ	Sáu hỷ liên hệ đến gia đình	36 thọ về quá khứ
và thọ về tâm	khổ thọ	khổ căn	thọ do nhĩ xúc sanh		sáu hỷ liên hệ đến ly dục	36 thọ về tương lai
	bất khổ bất lạc thọ	hỷ căn	thọ do tỷ xúc sanh	có sáu tư duy thân cận với ưu	sáu ưu liên hệ đến gia đình	36 thọ về hiện tại
		ưu căn	thọ do thiệt xúc sanh		sáu ưu liên hệ đến ly dục	
		xả căn	thọ do thân xúc sanh	có sáu tư duy thân cận với xả	sáu xả liên hệ đến gia đình	
			thọ do ý xúc sanh		sáu xả liên hệ đến ly dục	



# THIỆN XẢO BẢY (7) XỨ, QUAN SÁT THEO BA (3) CÁCH

Này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo thiện xảo trong bảy xứ, quán sát theo ba cách, được gọi là một vị toàn vẹn trong Pháp và Luật này, đã thành tựu viên mãn, một vị tối thượng nhân

## THIỆN XẢO BẢY XỨ

	Thế nào là Sắc (...)?	Thế nào là ...Tập khởi?	Thế nào là ...Đoạn diệt?	Thế nào là Con đường đưa đến ...đoạn diệt?	đây là vị ngọt của sắc (...)	đây là sự nguy hiểm của sắc (...)	đây là sự xuất ly của sắc (...)
<b>Sắc</b>	Bốn đại chủng và sắc do bốn đại chủng tạo thành. Này các Tỷ-kheo, đấy được gọi là sắc	Do các thức ăn tập khởi nên sắc tập khởi	Do các thức ăn đoạn diệt nên sắc đoạn diệt	Và con đường đưa đến sắc đoạn diệt là con đường Thánh đạo Tám ngành	Duyên sắc khởi lên lạc hỷ gì	Sự vô thường, khổ, chịu sự biến hoại của sắc, đây là sự nguy hiểm của sắc	Sự nhiếp phục dục tham đối với sắc, sự đoạn tận dục tham đối với sắc
<b>Thọ</b>	Có sáu thọ thân này: thọ do nhãn xúc sanh, thọ do nhĩ xúc sanh, thọ do tỷ xúc sanh, thọ do thiệt xúc sanh, thọ do thân xúc sanh, thọ do ý xúc sanh	Do xúc tập khởi nên thọ tập khởi	Do xúc đoạn diệt nên thọ đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến thọ đoạn diệt	Do duyên thọ khởi lên lạc hỷ gì	Cảm thọ vô thường, khổ, vô ngã	Sự nhiếp phục dục tham, sự đoạn tận dục tham đối với thọ
<b>Tướng</b>	Có sáu tướng thân này: sắc tướng, thanh tướng, hương tướng, vị tướng, xúc tướng, pháp tướng	Do xúc tập khởi nên tướng tập khởi	Do xúc đoạn diệt nên tướng đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến tướng đoạn diệt	Do duyên tướng khởi lên lạc hỷ gì	Các tướng vô thường, khổ, vô ngã	Sự nhiếp phục dục tham, sự đoạn tận dục tham đối với các tướng
<b>Hành</b>	Có sáu tư thân này: sắc tư, thanh tư, hương tư, vị tư, xúc tư, pháp tư	Do xúc tập khởi nên các hành tập khởi	Do xúc đoạn diệt nên các hành đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến hành đoạn diệt	Do duyên hành khởi lên lạc hỷ gì	Các hành vô thường, khổ, vô ngã	Sự nhiếp phục dục tham, sự đoạn tận dục tham đối với các hành
<b>Thức</b>	Có sáu thức thân này (tức là): nhãn thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức, thân thức, ý thức	Do danh sắc tập khởi nên thức tập khởi	Do danh sắc đoạn diệt nên thức đoạn diệt	Đây là con đường Thánh đạo Tám ngành đưa đến thức đoạn diệt	Do duyên thức khởi lên lạc hỷ gì	Thức vô thường, khổ, vô ngã	Sự nhiếp phục dục tham, sự đoạn tận dục tham đối với thức

Này các Tỷ-kheo, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào thắng tri sắc (...) là như vậy, thắng tri sắc (...) tập khởi là như vậy, thắng tri sắc (...) đoạn diệt là như vậy, thắng tri con đường đưa đến sắc (...) đoạn diệt là như vậy, thắng tri vị ngọt của sắc (...) là như vậy, thắng tri sự nguy hiểm của sắc (...) là như vậy, thắng tri sự xuất ly của sắc (...) là như vậy; do yếm ly, ly tham, đoạn diệt sắc (...), họ giải thoát, không chấp thủ. Họ được khéo giải thoát. Những ai được khéo giải thoát, họ được vẹn toàn. Những ai được vẹn toàn, thời không thể nêu rõ sự luân chuyển của họ

Này các Tỷ-kheo, như vậy là vị Tỷ-kheo thiện xảo trong bảy xứ.

Và này các Tỷ-kheo, như thế nào là vị Tỷ-kheo quán sát theo ba cách? Ở đây, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo **quán sát theo giới, quán sát theo xứ, quán sát theo duyên khởi**. Như vậy, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo quán sát theo ba cách

<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-tuongungbo/tu3-22c.htm>  
V. Bảy Xứ (Sattatthana) (Tập 2, Đại 2,10a; 498c; 875b) (Tăng 35, Đại 2,754b) (S.iii,61)

## THIỆN XẢO VỀ GIỚI

Này Ananda, cho đến khi biết được, thấy được ... giới này, cho đến mức độ như vậy, này Ananda, là vừa đủ để nói: "Tỷ-kheo thiện xảo về giới"

Có mười tám giới này	có sáu giới này	có sáu giới này	có sáu giới này	có ba giới này	có hai giới này
Nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới	địa giới	lạc giới	dục giới	dục giới	hữu vi giới
nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới	thủy giới	khổ giới	ly dục giới	sắc giới	và vô vi giới
tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới	phong giới	hỷ giới	sân giới	vô sắc giới	
thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới	hỏa giới	ưu giới	vô sân giới		
thân giới, xúc giới, thân thức giới	không giới	xả giới	hại giới		
ý giới, pháp giới, ý thức giới	thức giới	vô minh giới	bất hại giới		

## THIỆN XẢO VỀ XỨ

Này Ananda, có sáu nội xứ, ngoại xứ này: **mắt và sắc, tai và tiếng, mũi và hương, lưỡi và vị, thân và xúc, ý và pháp**.

Này Ananda, cho đến khi biết được, thấy được sáu nội ngoại xứ này, cho đến mức độ như vậy, này Ananda, là vừa đủ để nói: "Tỷ-kheo thiện xảo về xứ".

## THIỆN XẢO VỀ DUYÊN KHỞI

Ở đây, này Ananda, Tỷ-kheo biết như sau: Nếu cái này có, cái kia có; do cái này sanh, cái kia sanh. Nếu cái này không có, cái kia không có; do cái này diệt, cái kia diệt. Tức là vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu; hữu duyên sanh; do duyên sanh lão tử, sầu, bi, khổ, ưu, não sanh khởi. Như vậy, này Ananda, là sự tập khởi của toàn bộ khổ uẩn này.

Nhưng do sự diệt trừ, sự ly tham hoàn toàn của chính vô minh này, các hành diệt; do các hành diệt, danh sắc diệt; do danh sắc diệt, lục nhập diệt; do lục nhập diệt, xúc diệt; do xúc diệt, thọ diệt; do thọ diệt, ái diệt; do ái diệt, thủ diệt; do thủ diệt, hữu diệt; do hữu diệt, sanh diệt; do sanh diệt, lão tử, sầu, bi, khổ, ưu, não đoạn diệt. Như vậy là sự đoạn diệt hoàn toàn của khổ uẩn này. Cho đến như vậy, này Ananda, là vừa đủ để nói: "Tỷ-kheo thiện xảo về duyên khởi"

**MỞ BÀI:** Có sáu nội xứ cần phải biết. Có sáu ngoại xứ cần phải biết. Có sáu thức thân cần phải biết. Có sáu xúc thân cần phải biết. Có mười tám ý hành cần phải biết. Có ba mươi sáu loại hữu tình cần phải biết. Tại đây, do y cứ cái này, đoạn tận cái này, có ba niệm xứ mà một bậc Thánh phải thực hành, và có thực hành (niệm xứ) ấy, bậc Thánh mới xứng là bậc Đạo sư diễn giảng đờ chúng. Trong các bậc Huấn luyện sư, vị ấy được gọi là bậc Vô thượng Điều ngự sư, điều phục các hạng người đáng được điều phục

Sáu nội xứ cần phải biết	Sáu ngoại xứ cần phải biết	Sáu thức thân cần phải biết	Sáu xúc thân cần phải biết	Mười tám ý hành cần phải biết	Ba mươi sáu loại hữu tình cần phải biết
Nhãn xứ	Sắc xứ	Nhãn thức	Nhãn xúc	Mắt + Sắc	Sáu hỷ liên hệ tại gia
nhĩ xứ	thanh xứ	nhĩ thức	nhĩ xúc	Tai + Thanh	sáu hỷ liên hệ xuất ly
tỷ xứ	huương xứ	tỷ thức	tỷ xúc	Mũi + Hương	sáu ưu liên hệ tại gia
thiệt xứ	vị xứ	thiệt thức	thiệt xúc	Lưỡi + Vị	sáu ưu liên hệ xuất ly
thân xứ	xúc xứ	thân thức	thân xúc	Thân + Xúc	sáu xả liên hệ tại gia
ý xứ	pháp xứ	ý thức	ý xúc	Ý + Pháp	sáu xả liên hệ xuất ly

Ý chạy theo sắc(...) trú xứ của hỷ

Ý chạy theo sắc(...) trú xứ của ưu

Ý chạy theo sắc(...) trú xứ của xả

### thế nào là sáu hỷ liên hệ tại gia?

Mắt + Sắc

Tai + Thanh

Mũi + Hương

Lưỡi + Vị

Thân + Xúc

Ý + Pháp

Có hỷ khởi lên, hoặc do nhận được hay thấy sự nhận được các sắc (...) do con mắt (...) nhận thức, khả ái, khả hỷ, khả lạc, khả ý, liên hệ đến thế vật; hoặc do nhớ được những gì đã nhận được về trước, đã qua, đã diệt, đã biến hoại. Loại hỷ như vậy được gọi là hỷ liên hệ tại gia

### thế nào là sáu hỷ liên hệ đến xuất ly?

Mắt + Sắc

Tai + Thanh

Mũi + Hương

Lưỡi + Vị

Thân + Xúc

Ý + Pháp

Sau khi biết các sắc(...) pháp là vô thường, biến hoại, ly tham, biến diệt và nghĩ rằng: "Các sắc(...) pháp xưa kia và các sắc(...) pháp hiện tại, tất cả sắc(...) pháp là vô thường, khổ, biến hoại". Sau khi như thật thấy như vậy với chánh trí tuệ, có hỷ khởi lên. Loại hỷ như vậy được gọi là hỷ liên hệ đến xuất ly

### thế nào là sáu ưu liên hệ tại gia?

Mắt + Sắc

Tai + Thanh

Mũi + Hương

Lưỡi + Vị

Thân + Xúc

Ý + Pháp

Có ưu khởi lên; hoặc do không nhận được hay thấy sự không nhận được các sắc(...) do mắt(...) nhận thức, khả ái, khả hỷ, khả lạc, khả ý, liên hệ đến thế vật; hoặc do nhớ được những gì không nhận được về trước, đã qua, đã diệt, đã biến hoại. Loại ưu như vậy được gọi là ưu liên hệ tại gia

### thế nào là sáu ưu liên hệ đến xuất ly?

Mắt + Sắc

Tai + Thanh

Mũi + Hương

Lưỡi + Vị

Thân + Xúc

Ý + Pháp

Sau khi biết được các sắc(...) pháp là vô thường, biến hoại, ly tham, biến diệt và nghĩ rằng: "Các sắc(...) pháp xưa kia và các sắc(...) pháp hiện tại, tất cả sắc(...) pháp là vô thường, khổ, biến hoại". Sau khi như thật thấy như vậy với chánh trí tuệ, vị ấy khởi lên ước muốn đối với vô thượng giải thoát, nghĩ rằng: "Khi nào ta có thể chứng đạt và an trú trong xứ (ayatana) mà các bậc Thánh đang chứng đạt và an trú?" Như vậy, do ước muốn đối với các vô thượng giải thoát, ưu khởi lên do duyên ước muốn. Loại ưu như vậy được gọi là ưu liên hệ xuất ly

### thế nào là sáu xả liên hệ tại gia?

Mắt + Sắc

Tai + Thanh

Mũi + Hương

Lưỡi + Vị

Thân + Xúc

Ý + Pháp

Khi một người ngu si, ám độn, phạm phu thấy sắc(...) với con mắt(...), xả khởi lên của một vô văn phạm phu, không chinh phục được (phiền não), không chinh phục được quả dị thực, không thấy sự nguy hiểm. Loại xả như vậy không vượt khỏi sắc pháp. Do vậy, đây được gọi là xả liên hệ tại gia

### thế nào là sáu xả liên hệ xuất ly?

Mắt + Sắc

Tai + Thanh

Mũi + Hương

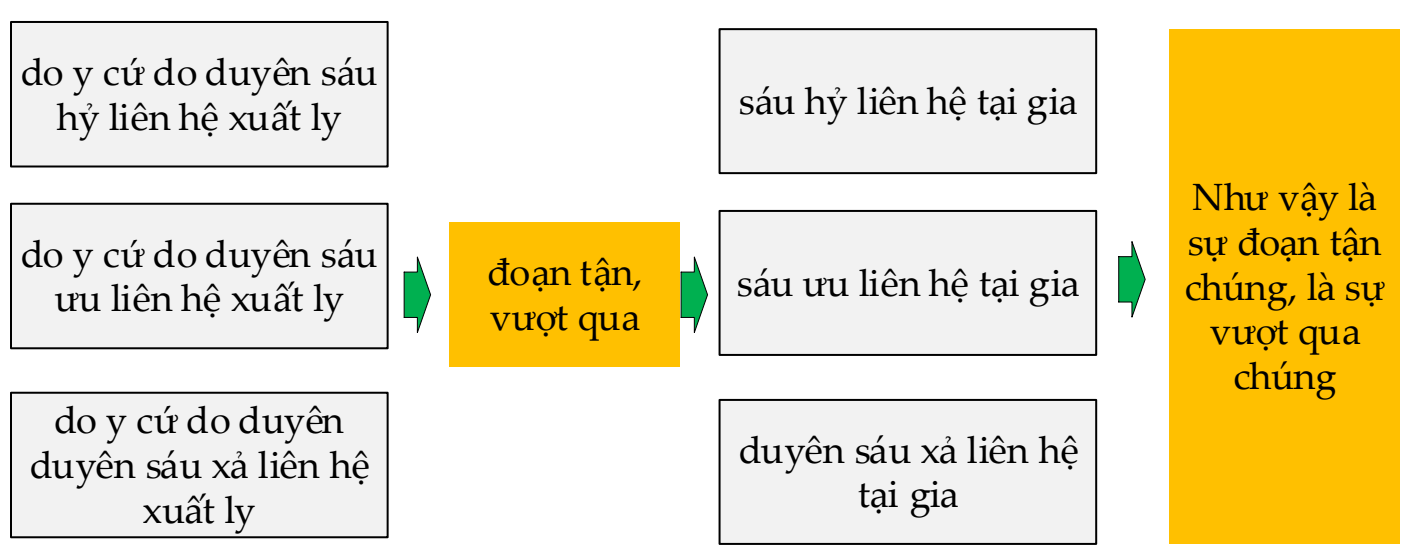
Lưỡi + Vị

Thân + Xúc

Ý + Pháp

Sau khi biết sắc(...) pháp là vô thường, biến hoại, ly tham, biến diệt, nghĩ rằng: "Các sắc(...) pháp xưa kia và sắc(...) pháp hiện tại, tất cả sắc(...) pháp là vô thường, khổ, biến hoại". Sau khi như thật thấy như vậy với chánh trí tuệ, xả khởi lên. Loại xả như vậy được gọi là xả liên hệ xuất ly

### Khi được nói đến "Ở đây, do y cứ cái này, đoạn tận cái này", do duyên gì, được nói đến như vậy?



**Có ba niệm xứ mà một bậc Thánh phải thực hành, và có thực hành (niệm xứ) ấy, bậc Thánh mới xứng là bậc Đạo sư diễn giảng đờ chúng (...vui lòng xem trong kinh)**

### thế nào là xả đa diện, y cứ đa diện?

có xả đối với các sắc pháp, có xả đối với các tiếng, có xả đối với các hương, có xả đối với các vị, có xả đối với các xúc

### thế nào là xả nhứt diện, y cứ nhứt diện?

Có xả y cứ Hư không vô biên xứ, có xả y cứ Thức vô biên xứ, có xả y cứ Vô sở hữu xứ, có xả y cứ Phi tướng phi phi tướng xứ

Như vậy, này các Tỷ-kheo là xả nhứt diện, y cứ nhứt diện. Ở đây, này các Tỷ-kheo, do y cứ, do duyên xả nhứt diện, xả y cứ nhứt diện, đoạn tận vượt qua xả đa diện, xả y cứ đa diện. Như vậy là sự đoạn tận (xả) này, như vậy là sự vượt qua (xả) này. Này các Tỷ-kheo, do y cứ không tham dục, do duyên không tham dục, đoạn tận, vượt qua xả nhứt diện, xả y cứ nhứt diện ấy. Như vậy là sự đoạn tận (xả) này, như vậy là sự vượt qua (xả) này. Khi được nói đến: "Tại đây do y cứ cái này, đoạn tận cái này", chính do duyên này, được nói đến như vậy

**MỞ BÀI: Một Thánh đệ tử có chánh tri kiến, có tri kiến chánh trực, có lòng tin Pháp tuyệt đối và thành tựu diệu pháp này?**

## TUỆ TRI THIÊN VÀ BẤT THIÊN

Thế nào là <b>BẤT THIÊN</b> ?	Thế nào là <b>THIÊN</b> ?	Thế nào là <b>Căn bốn bất thiên?</b>
Sát sanh	Từ bỏ Sát sanh	Tham
Lấy của không cho	Từ bỏ lấy của không cho	Sân
Tà hạnh trong các dục	Từ bỏ Tà hạnh trong các Dục	Si
Nói láo, nói lời 2 lưỡi, ác khẩu, phù phiếm,	Từ bỏ nói láo, nói lời 2 lưỡi, ác khẩu, phù phiếm	<b>Thế nào là Căn bốn thiên?</b>
Tham dục	Không Tham Dục	Không Tham
Sân	Không Sân	Không Sân
Tà kiến	Chánh tri kiến	Không Si

## TUỆ TRI THỨC ĂN

Thế nào là <b>THỨC ĂN</b> ?	Thế nào là tập khởi của <b>THỨC ĂN</b> ?	thế nào là đoạn diệt của <b>THỨC ĂN</b> ?	thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của <b>THỨC ĂN</b> ?
Đoàn thực, loại thô hay loại tế	Từ tập khởi của ái có tập khởi của thức ăn	Từ đoạn diệt của ái có đoạn diệt của thức ăn	Chính là Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của thức ăn
Xúc thực			
Tư niệm thực			
Thức thực			

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI TỬ DIỆU ĐẾ

thế nào là <b>KHỔ</b> ?	thế nào là <b>KHỔ TẬP</b> ?	thế nào là <b>ĐOẠN DIỆT CỦA KHỔ</b>	thế nào là <b>Con Đường đưa đến đoạn diệt của Khổ?</b>
Sanh là khổ	Chính là ái đưa đến tái sanh, cùng khởi hỷ dục và tham hướng đến tái sanh, cùng khởi hỷ dục và tham, tìm cầu hỷ lạc chỗ này chỗ kia, tức là dục ái, hữu ái, phi hữu ái	Đó là sự đoạn diệt	Chính là Thánh Đạo Tám Ngành đưa đến khổ diệt
Già là khổ		ly tham	
Bệnh là khổ		không có dư tàn	
Chết là khổ		sự quăng bỏ	
Sâu, bi, khổ, ưu, não là khổ		sự từ bỏ	
Cầu không được là khổ		sự giải thoát	
<b>Tóm lại năm thủ uẩn là khổ</b>		sự vô chấp khát ái ấy	

## TUỆ TRI GIÀ VÀ CHẾT

thế nào là tập khởi của <b>GIÀ CHẾT</b> ?	thế nào là tập khởi của <b>GIÀ CHẾT</b> ?	thế nào là đoạn diệt của <b>GIÀ CHẾT</b> ?	thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của <b>GIÀ CHẾT</b> ?
Trong 12 nhân duyên	Từ sự tập khởi của sanh, có sự tập khởi của già chết	Từ sự đoạn diệt của sanh, có sự đoạn diệt của già chết	Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của già chết

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI SANH

thế nào là <b>SANH</b> ?	thế nào là tập khởi của <b>SANH</b> ?	thế nào là đoạn diệt của <b>SANH</b> ?	thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của <b>SANH</b> ?
Trong 12 nhân duyên	Từ sự tập khởi của hữu có sự tập khởi của sanh	từ sự đoạn diệt của hữu, có sự đoạn diệt của sanh	Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của sanh

## TUỆ TRI HỮU

thế nào là <b>HỮU</b> ?	thế nào là tập khởi của <b>HỮU</b> ?	thế nào là đoạn diệt của <b>HỮU</b> ?	thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của <b>HỮU</b> ?
dục hữu, sắc hữu, vô sắc hữu	Từ tập khởi của thủ, có tập khởi của hữu	từ đoạn diệt của thủ có đoạn diệt của hữu	Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của hữu

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI THỦ

thế nào là <b>THỦ</b> ?	thế nào là tập khởi của <b>THỦ</b> ?	thế nào là đoạn diệt của <b>THỦ</b> ?	thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của <b>THỦ</b> ?
dục thủ, kiến thủ, giới cấm thủ, ngã luận thủ	Từ tập khởi của ái, có tập khởi của thủ	từ đoạn diệt của ái, có đoạn diệt của thủ	Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của thủ

## TUỆ TRI ÁI

thế nào là <b>ÁI</b> ?	thế nào là tập khởi của <b>ÁI</b> ?	thế nào là đoạn diệt của <b>ÁI</b> ?	thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của <b>ÁI</b> ?
sắc ái, thanh ái, hương ái, vị ái, xúc ái, pháp ái	Từ tập khởi của thọ, có tập của ái	từ đoạn diệt của thọ, có đoạn diệt của ái	Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của ái

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI THỌ

thế nào là THỌ?

thế nào là tập khởi của THỌ?

thế nào là đoạn diệt của THỌ?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của THỌ?

thọ do nhãn xúc sanh, thọ do nhĩ xúc sanh, thọ do tỷ xúc sanh, thọ do thiệt xúc sanh, thọ do thân xúc sanh, thọ do ý xúc sanh

Từ tập khởi của xúc, có tập khởi của thọ

từ đoạn diệt của xúc, có đoạn diệt của thọ

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của thọ

## TUỆ TRI XÚC

thế nào là XÚC?

thế nào là tập khởi của XÚC?

thế nào là đoạn diệt của XÚC?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của XÚC?

nhãn xúc, nhĩ xúc, tỷ xúc, thiệt xúc, thân xúc, ý xúc

Từ tập khởi của sáu nhập, có tập khởi từ xúc

từ đoạn diệt của sáu nhập, có đoạn diệt của xúc

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của xúc

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI SÁU NHẬP

thế nào là SÁU NHẬP?

thế nào là tập khởi của SÁU NHẬP?

thế nào là đoạn diệt của SÁU NHẬP?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của SÁU NHẬP?

có sáu nhập này: nhãn nhập, nhĩ nhập, tỷ nhập, thiệt nhập, thân nhập, ý nhập

Từ tập khởi của danh sắc có tập khởi của sáu nhập

từ đoạn diệt của danh sắc có đoạn diệt của sáu nhập

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của sáu nhập

## TUỆ TRI DANH SẮC

thế nào là DANH SẮC?

thế nào là tập khởi của DANH SẮC?

thế nào là đoạn diệt của DANH SẮC?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của DANH SẮC?

Thọ, tưởng, tư, xúc, tác ý, chư Hiền, như vậy gọi là danh; bốn đại và sắc do bốn đại tạo thành

Từ tập khởi của thức, có tập khởi của danh sắc

từ đoạn diệt của thức, có đoạn diệt của danh sắc

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của danh sắc

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI THỨC

thế nào là THỨC?

thế nào là tập khởi của THỨC?

thế nào là đoạn diệt của THỨC?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của THỨC?

nhãn thức, nhĩ thức, tỷ thức, thiệt thức, thân thức, ý thức

Từ tập khởi của hành, có tập khởi của thức

từ đoạn diệt của hành có đoạn diệt của thức

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của thức

## TUỆ TRI HÀNH

thế nào là HÀNH?

thế nào là tập khởi của HÀNH?

thế nào là đoạn diệt của HÀNH?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của HÀNH?

thân hành, ngữ hành, tâm hành

Từ tập khởi của vô minh, có tập khởi của hành

từ đoạn diệt của vô minh, có đoạn diệt của hành

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của hành

Tuệ tri con đường đưa đến đoạn trừ tất cả tham tùy miên, tẩy sạch sân tùy miên, nhổ tận gốc kiến mạn tùy miên "Tôi là", đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại

## TUỆ TRI VÔ MINH

thế nào là VÔ MINH?

thế nào là tập khởi của VÔ MINH?

thế nào là đoạn diệt của VÔ MINH?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của VÔ MINH?

Sự không tuệ tri về khổ, không tuệ tri về khổ tập, không tuệ tri về khổ diệt, không tuệ tri về con đường đưa đến khổ diệt

Từ tập khởi của lậu hoặc, có tập khởi của vô minh

Từ đoạn diệt của lậu hoặc, có đoạn diệt của vô minh

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của vô minh

## TUỆ TRI LẬU HOẶC

thế nào là LẬU HOẶC?

thế nào là tập khởi của LẬU HOẶC?

thế nào là đoạn diệt của LẬU HOẶC?

thế nào là con đường đưa đến đoạn diệt của LẬU HOẶC?

dục lậu, hữu lậu, vô minh lậu

Từ tập khởi của vô minh có tập khởi của lậu hoặc

từ đoạn diệt của vô minh có đoạn diệt của lậu hoặc

Thánh Đạo Tám Ngành này là con đường đưa đến đoạn diệt của lậu hoặc

**KẾT LUẬN:** Đoạn trừ vô minh, khiến minh khởi lên, diệt tận khổ đau ngay trong hiện tại. Như vậy Thánh đệ tử có chánh tri kiến, có tri kiến chánh trực, có lòng tin Pháp tuyệt đối và thành tựu diệu pháp này

## TUỆ GIÁC

như thế nào được gọi là liệt tuệ?

Không tuệ tri

đây là Khổ

đây là Khổ tập

đây là Khổ diệt

đây là Con đường đưa đến Khổ diệt

như thế nào là được gọi là trí tuệ?

Tuệ tri

đây là Khổ

đây là Khổ tập

đây là Khổ diệt

đây là Con đường đưa đến Khổ diệt

## THỨC TRI

như thế nào được gọi là thức?

vì thức tri, thức tri

Thức tri lạc

Thức tri khổ

Thức tri bất khổ bất lạc

thế nào là sự sai khác giữa những pháp được kết hợp, không phải không kết hợp này?

Này Hiền giả, trí tuệ như vậy, thức như vậy, giữa những pháp được kết hợp, không phải không được kết hợp này, trí tuệ cần phải được tu tập (Bhavetabba), còn thức cần phải được liễu tri (Parinneyyam) như vậy là sự sai khác giữa những pháp này.

## THỌ

như thế nào được gọi là cảm thọ?

Cảm thọ, cảm thọ (Vedeti), nên được gọi là cảm thọ

Cảm thọ lạc

Cảm thọ khổ

Cảm thọ bất khổ bất lạc

## TƯỚNG

như thế nào được gọi là tướng?

Tướng tri, tướng tri (Sanjanati) nên được gọi là tướng

Tướng tri màu xanh

Tướng tri màu vàng,

Tướng tri màu đỏ

Tướng tri màu trắng

thọ như vậy, tướng như vậy, những pháp này được kết hợp hay không được kết hợp?

Cảm thọ như vậy, tướng như vậy, những pháp này được kết hợp, không phải không được kết hợp. Không có thể nêu lên sự sai khác giữa những pháp này, sau khi phân tích chúng nhiều lần. Này Hiền giả, điều gì cảm thọ được là tướng tri được, điều gì tướng tri được là cảm thọ được. Do vậy, những pháp này được kết hợp, không phải không được kết hợp, và không có thể nêu lên sự sai khác giữa những pháp này, sau khi phân tích chúng nhiều lần.

## THẮNG TRÍ

ý thức thanh tịnh, không liên hệ đến năm căn có thể đưa đến gì?

Ý thức thanh tịnh, không liên hệ đến năm căn, có thể đưa đến Hư không vô biên xứ; hư không là vô biên, có thể đưa đến Thức vô biên xứ; thức là vô biên, có thể đưa đến Vô sở hữu xứ, không có sự vật gì

pháp gì đưa đến nhờ gì có thể tuệ tri được?

Nhờ tuệ nhân, pháp được đưa đến có thể tuệ tri

trí tuệ có ý nghĩa gì?

Trí tuệ có ý nghĩa là thắng trí (Abhinnattha), có nghĩa là liễu tri (Parinnattha), có nghĩa là đoạn tận (Pahanattha)

## CHÁNH TRI KIẾN

có bao nhiêu duyên khiến chánh tri kiến sanh khởi?

Tiếng của người khác

và như lý tác ý

chánh tri kiến phải được hỗ trợ bởi bao nhiêu chi phần để có tâm giải thoát quả, tâm giải thoát quả công đức, và tuệ giải thoát quả, tuệ giải thoát quả công đức?

có giới hỗ trợ

có văn (Suta) hỗ trợ

có thảo luận hỗ trợ

có chi (Samatha) hỗ trợ,

có quán (Vipassana) hỗ trợ

## HỮU

có bao nhiêu hữu (Bhava)?

dục hữu

sắc hữu

vô sắc hữu

như thế nào sự tái sinh trong tương lai được xảy ra?

bị vô minh ngăn che, bị tham ái trói buộc, các loài hữu tình thích thú chỗ này chỗ kia, như vậy, sự tái sinh trong tương lai được xảy ra.

như thế nào sự tái sinh trong tương lai không xảy ra?

vô minh được xả ly, minh khởi, tham ái được đoạn diệt, như vậy sự tái sinh trong tương lai không xảy ra.

## THIÊN-NA THỨ NHẤT

thế nào là Thiên thứ nhất?

ly ác bất thiện pháp, chúng và trú Thiên thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tâm, có tứ. Như vậy, này Hiền giả, gọi là Thiên thứ nhất.

Thiên thứ nhất có bao nhiêu chi phần?

có tâm

tứ

hỷ

lạc

và nhất tâm

Thiên thứ nhất từ bỏ bao nhiêu chi phần và thành tựu bao nhiêu chi phần?

bỏ tham dục

từ bỏ sân,

từ bỏ hôn trầm thụy miên

từ bỏ trạo hối

từ bỏ nghi

## NĂM CĂN

(...vui lòng xem kinh)

## PHÁP THỌ HÀNH

(...vui lòng xem kinh)

## TÂM GIẢI THOÁT

(...vui lòng xem kinh)

**MỞ BÀI:** Nay các Tỷ-kheo, thế nào là Thánh chánh định với các cận duyên và các tư trợ? Chính là chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm. Nay các Tỷ-kheo, phàm có nhất tâm nào (ekaggata) được tư trợ với bảy chi phần này, nay các Tỷ-kheo, như vậy gọi là Thánh chánh định cùng với các cận duyên và các tư trợ

## CHÁNH KIẾN

## CHÁNH TƯ DUY

Chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà kiến là tà kiến, tuệ tri chánh kiến là chánh kiến

Và như thế nào là chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà tư duy là tà tư duy, tuệ tri chánh tư duy là chánh tư duy, như vậy là chánh kiến của các vị ấy

thế nào là tà kiến?

thế nào là chánh kiến?

Có loại chánh kiến hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y

Có loại chánh kiến thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi

Không có bố thí

Có bố thí

Không có cúng dường

có cúng dường

Không có tế tự

có tế tự

Không có quả báo các nghiệp thiện ác

có quả báo các nghiệp thiện ác

Không có đời này, không có đời khác

có đời này, có đời khác

Không có mẹ, không có cha

có mẹ, có cha

Không có các loại hóa sanh

có các loại hóa sanh

ở đời không có các vị Sa-môn, Bà-la-môn, chánh hướng, chánh hạnh, sau khi với thượng trí tự mình chứng đạt lại tuyên bố lên

ở đời có các vị Sa-môn, Bà-la-môn, chánh hướng, chánh hạnh, sau khi với thượng trí tự mình chứng đạt đời này và đời khác lại tuyên bố lên

Phàm cái gì thuộc trí tuệ, tuệ căn, tuệ lực, trạch pháp giác chi, chánh kiến, đạo chi của một vị tu tập Thánh đạo, thành thực trong Thánh đạo, có vô lậu tâm, có Thánh tâm

thế nào là chánh tư duy?

thế nào là tà tư duy?

Có loại chánh tư duy hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y

Có loại chánh tư duy thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi

Dục tư duy

Ly dục tư duy

Sân tư duy

vô sân tư duy

Hại tư duy

bất hại tư duy

Phàm cái gì thuộc suy tư, tầm cầu, tư duy, một ngữ hành do sự hoàn toàn chú tâm chuyên tâm của một vị tu tập Thánh đạo, thành thực trong Thánh đạo, có vô lậu tâm, có Thánh tâm

Ai tinh tấn đoạn trừ tà kiến, thành tựu chánh kiến; như vậy là chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà kiến, chánh niệm đạt được và an trú chánh kiến; như vậy là chánh niệm của vị ấy. Như vậy ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo chánh kiến, tức là chánh kiến, chánh tinh tấn, chánh niệm.

Ai tinh tấn đoạn trừ tà tư duy, thành tựu chánh tư duy, như vậy là chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà tư duy, chánh niệm đạt được và an trú chánh tư duy, như vậy là chánh niệm của vị ấy. Như vậy ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo chánh tư duy, tức là chánh kiến, chánh tinh tấn, chánh niệm

## CHÁNH NGŨ

## CHÁNH NGHIỆP

## CHÁNH MẠNG

Và như thế nào chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà ngữ là tà ngữ, tuệ tri chánh ngữ là chánh ngữ; như vậy là chánh kiến của vị ấy

Và như thế nào là chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri tà nghiệp là tà nghiệp, tuệ tri chánh nghiệp là chánh nghiệp; như vậy là chánh kiến của vị ấy.

Và như thế nào là chánh kiến đi hàng đầu? Tuệ tri được tà mạng là tà mạng, tuệ tri được chánh mạng là chánh mạng; như vậy là chánh kiến của vị ấy

thế nào là chánh ngữ?

thế nào là chánh nghiệp?

thế nào là chánh mạng?

thế nào là tà ngữ?

Có loại chánh ngữ hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y

Có loại chánh ngữ thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi

thế nào là tà nghiệp?

Có loại chánh nghiệp hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y

Có loại chánh nghiệp thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi

thế nào là tà mạng?

Có loại chánh mạng hữu lậu, thuộc phước báo, đưa đến quả sanh y

Có loại chánh mạng thuộc bậc Thánh, vô lậu, siêu thế, thuộc đạo chi

Vọng ngữ,

Viễn ly vọng ngữ

Cái gì thuộc về từ bỏ, từ đoạn, từ khước, viễn ly bốn ngữ ác hành, đối với một vị tu tập Thánh đạo, thuần thực trong Thánh đạo, có vô lậu tâm

Sát sanh

Viễn ly sát sanh

Cái gì thuộc về từ bỏ, từ đoạn, từ khước, viễn ly ba thân ác hành đối với một vị tu tập Thánh đạo, thành thực trong Thánh đạo, có vô lậu tâm, có Hiền Thánh tâm

Nói hai lưỡi

viễn ly nói hai lưỡi

Lấy của không cho

Viễn ly lấy của không cho

Tà hạnh trong các dục

Viễn ly tà hạnh trong các dục

Lừa đảo

bỏ tà mạng

nói lời mê ly, hiện tướng

nuôi sống với chánh mạng

Gian trá

Lấy lợi cầu lợi

Cái gì thuộc về từ bỏ, từ đoạn, từ khước, viễn ly tà mạng đối với một vị tu tập Thánh đạo, thuần thực trong Thánh đạo. Có vô lậu tâm

Ai tinh tấn đoạn trừ tà ngữ, thành tựu chánh ngữ; như vậy là chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà ngữ, chánh niệm đạt được và an trú chánh ngữ; như vậy là chánh niệm của vị ấy. Như vậy, ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo chánh ngữ, tức là chánh kiến, chánh tinh tấn, chánh niệm.

Ai tinh tấn đoạn trừ tà nghiệp, thành tựu chánh nghiệp; như vậy là chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà nghiệp, chánh niệm đạt được và an trú chánh nghiệp; như vậy là chánh niệm của vị ấy. Như vậy ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo chánh nghiệp, tức là chánh kiến, chánh tinh tấn, chánh niệm

Ai tinh tấn đoạn trừ tà mạng, thành tựu chánh mạng; như vậy là chánh tinh tấn của vị ấy. Ai chánh niệm đoạn trừ tà mạng, chánh niệm đạt được và an trú chánh mạng, như vậy là chánh niệm của vị ấy. Như vậy, ba pháp này chạy theo, chạy vòng theo chánh mạng, tức là chánh kiến, chánh tinh tấn, chánh niệm

## ĐẠI PHÁP MÔN BỐN MƯỜI

Ở đây chánh kiến đi hàng đầu, Và thế nào là chánh kiến đi hàng đầu? Chánh tư duy, do chánh kiến, được khởi lên.  
Chánh ngữ do chánh tư duy được khởi lên. Chánh nghiệp do chánh ngữ được khởi lên.  
Chánh mạng do chánh nghiệp được khởi lên. Chánh tinh tấn do chánh mạng được khởi lên.  
Chánh niệm do chánh tinh tấn được khởi lên. Chánh định do chánh niệm được khởi lên.  
Chánh trí do chánh định được khởi lên. Chánh giải thoát do chánh trí được khởi lên.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, đạo lộ của vị hữu học gồm có tám chi phần, và đạo lộ của vị A-la-hán gồm có mười chi phần



**KẾT LUẬN:** Như vậy, này các Tỷ-kheo, có hai mươi thiện phần, hai mươi bất thiện phần. Đại pháp môn Bốn mươi đã được chuyển vận không bị chặn đứng lại bởi một Sa-môn, Bà-la-môn, Thiên, Ma, Phạm thiên hay một ai ở đời.

Nếu có Sa-môn hay Bà-la-môn nào, này các Tỷ-kheo, nghĩ rằng đại pháp môn Bốn mươi này đáng bị phê bình, đáng bị phi báng, thời ngay hiện tại, mười thuận thuyết tùy thuyết hợp pháp được nói lên để chỉ trích người ấy.

Nếu Tôn giả chỉ trích chánh kiến, thời các Sa-môn có tà kiến, các Tôn giả ấy là những vị đáng được cúng dường, các Tôn giả ấy là những vị đáng được tán thán. Nếu Tôn giả chỉ trích chánh tư duy, thời các Sa-môn, Bà-la-môn có tà tư duy, các Tôn giả ấy là những vị đáng được cúng dường, các Tôn giả ấy là những vị đáng được tán thán.

Nếu Tôn giả chỉ trích chánh ngữ... chánh nghiệp... chánh mạng... chánh tinh tấn... chánh niệm... chánh định... chánh trí...

Nếu Tôn giả chỉ trích chánh giải thoát, thời các Sa-môn, Bà-la-môn có tà giải thoát, các Tôn giả ấy là những vị đáng cúng dường, các Tôn giả ấy là những vị đáng được tán thán.

Nếu có Sa-môn hay Bà-la-môn nào, này các Tỷ-kheo, nghĩ rằng đại pháp môn Bốn mươi này đáng bị phê bình, đáng bị phi báng, thời ngay hiện tại, mười thuận thuyết hợp pháp được nói lên để chỉ trích người ấy

## CHỨNG QUẢ DỰ LƯU (Phẩm tụng II – Trường bộ kinh số 16 - Kinh Đại Bát-Niết-Bàn)

Này Ananda, nữ cư sĩ Sujata **diệt trừ ba kiết sử**

»

chứng quả Dự lưu, nhứt định không còn đọa vào ác đạo, đạt đến Chánh giác

Này Ananda, hơn năm trăm cư sĩ, mệnh chung tại Nadika, **diệt trừ ba kiết sử**

»

chứng quả Dự lưu, nhứt định không còn đọa vào ác đạo, đạt đến Chánh giác

8. Này Ananda, thật không có gì lạ, vấn đề con người phải mệnh chung. Nhưng mỗi lần có người mệnh chung lại đến hỏi Như Lai về vấn đề này thời Ananda, như vậy làm phiền nhiều Như Lai. Này Ananda, vì vậy ta sẽ giảng **Pháp kính (Gương chánh pháp)** để Thánh đệ tử, sau khi chứng đạt pháp nghĩa này, nếu muốn, sẽ tự tuyên bố về mình như sau: **"Đối với ta, sẽ không còn địa ngục, sẽ không còn tái sanh cõi bàng sanh, ngạ quỷ, đọa xứ, ác thú. Ta đã chứng quả Dự lưu, nhứt định không đọa ác đạo, sẽ đạt Chánh giác"**.

9. Này Ananda, Pháp kính ấy là gì mà Thánh đệ tử, sau khi chứng đạt pháp nghĩa này, nếu muốn, sẽ tự tuyên bố về mình như sau: **"Đối với ta, sẽ không còn địa ngục, sẽ không còn tái sanh cõi bàng sanh, ngạ quỷ, đọa xứ, ác thú. Ta đã chứng quả Dự lưu, nhứt định không đọa ác đạo, sẽ đạt Chánh giác"**.

Này Ananda, vị Thánh đệ tử có chánh tín đối với đức Phật:

"Thế Tôn là bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn"

Vị ấy có chánh tín đối với chánh pháp:

"Chánh pháp được Thế Tôn khéo giảng dạy, thiết thực, vượt ngoài thời gian chi phối, đến để mà thấy, có khả năng giải thoát, được kẻ trí tự mình thâm hiểu"

Vị ấy có chánh tín đối với chúng Tăng

"Chúng Tăng đệ tử Thế Tôn chân chánh tu hành, chúng Tăng đệ tử Thế Tôn chân trực tu hành, chúng Tăng đệ tử Thế Tôn chân trí tu hành, chúng Tăng đệ tử Thế Tôn chân tịnh tu hành, tức là bốn đôi tám vị. Chúng Tăng đệ tử Thế Tôn đáng được nghênh đón, đáng được cúng dường, đáng được chiêm ngưỡng, đáng được chấp tay, là phước điền vô thượng ở trên đời, cụ túc giới hạnh, được bậc Thánh mến chuộng, được viên mãn không mây mù, được vẹn toàn không sứt mẻ, không tỳ vết, không ô nhiễm, những giới hạnh đưa đến giải thoát, được người trí tán thán, không bị ảnh hưởng bởi đời sau, hướng dẫn đến thiên định"

**MỞ BÀI:** Ta chủ trương rằng một người thành tựu mười pháp, người ấy sẽ được thiện cụ túc, thiện tối thắng, là bậc Sa-môn thành đạt tối thượng, vô năng thắng.

## BẤT THIỆN NGHIỆP

<b>thế nào là bất thiện giới?</b>	<b>những bất thiện giới này sanh khởi như thế nào?</b>	<b>những bất thiện giới này từ đâu được trừ diệt, không có dư tàn?</b>	<b>Thực hành như thế nào đưa đến diệt trừ các bất thiện giới?</b>
Thân nghiệp bất thiện	<b>Từ tâm sanh khởi</b>	sau khi đoạn trừ thân ác hạnh, tu tập thân thiện hạnh; sau khi đoạn trừ khẩu ác hạnh, tu tập khẩu thiện hạnh; sau khi đoạn trừ ý ác hạnh, tu tập ý thiện hạnh; sau khi đoạn trừ nếp sống ác sinh sống với nếp sống chánh	Vị Tỷ-kheo khởi lên ý muốn, nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm; khiến cho các ác, bất thiện pháp từ trước chưa sanh không được sanh khởi; khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm khiến cho các ác, bất thiện pháp đã sanh được trừ diệt; khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm khiến cho các thiện pháp chưa sanh nay được sanh khởi; khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm khiến cho các thiện pháp đã sanh có thể duy trì, không có mơ hồ, được tăng trưởng, được quảng đại, được tu tập, được viên mãn
khẩu nghiệp bất thiện	<b>Thế nào là tâm?</b>		
nếp sống ác	<b>Tâm có nhiều loại, đa chủng, sai biệt</b>  <b>Tâm có tham, có sân, có si, từ đây những bất thiện giới sanh khởi</b>		

## THIỆN NGHIỆP

<b>thế nào là thiện giới?</b>	<b>những thiện giới này sanh khởi như thế nào?</b>	<b>những thiện giới này từ đâu được trừ diệt, không có dư tàn?</b>	<b>Thực hành như thế nào đưa đến trừ diệt các thiện giới?</b>
Thân nghiệp thiện	<b>Từ tâm sanh khởi</b>	có giới hạnh, và không chấp trước giới (silamayo), và vị này như thật tuệ tri tâm giải thoát, tuệ giải thoát	Vị Tỷ-kheo khởi lên ý muốn, nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm, khiến cho các ác, bất thiện pháp, chưa sanh không được sanh khởi; khiến cho các ác, bất thiện pháp đã sanh được trừ diệt; khiến cho các thiện pháp chưa sanh nay được sanh khởi; khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm, khiến cho các thiện pháp đã sanh có thể duy trì, không có mơ hồ, được tăng trưởng, được quảng đại, được tu tập, được viên mãn
khẩu nghiệp thiện	<b>Thế nào là tâm?</b>		
nếp sống thanh tịnh mạng	<b>Tâm có nhiều loại, đa chủng, sai biệt:</b>  Tâm không tham, không sân, không si, từ đây những thiện giới sanh khởi		

## BẤT THIỆN TƯ DUY

<b>thế nào là bất thiện tư duy?</b>	<b>những bất thiện tư duy này sanh khởi như thế nào?</b>	<b>những bất thiện tư duy này từ đâu được trừ diệt, không có dư tàn?</b>	<b>Và sự thực hành như thế nào đưa đến diệt trừ các bất thiện tư duy?</b>
Dục tư duy	<b>từ tưởng sanh khởi</b>	Sự trừ diệt của chúng cũng được nói đến. Ở đây, vị Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp chúng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm, với tứ.	Vị Tỷ-kheo khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm khiến cho các ác, bất thiện pháp chưa sanh không được sanh khởi... khiến cho các ác, bất thiện pháp đã sanh được trừ diệt; khiến cho các thiện pháp chưa sanh nay được sanh khởi; khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm; khiến cho các thiện pháp đã sanh có thể duy trì, không có mơ hồ, được tăng trưởng, được quảng đại, được tu tập, được viên mãn
sân tư duy	<b>Thế nào là tưởng?</b>		
hại tư duy	<b>Tưởng có nhiều loại, đa chủng, sai biệt:</b>  dục tưởng, sân tưởng, hại tưởng, từ đây những bất thiện tư duy sanh khởi		

## THIỆN TƯ DUY

<b>thế nào là thiện tư duy?</b>	<b>những thiện tư duy này sanh khởi như thế nào?</b>	<b>những thiện tư duy này từ đâu được trừ diệt, không có dư tàn?</b>	<b>Và sự thực hành như thế nào đưa đến diệt trừ các thiện tư duy?</b>
Ly dục tư duy	<b>từ tưởng sanh khởi</b>	Sự trừ diệt của chúng cũng được nói đến. Ở đây, Vị Tỷ-kheo diệt tầm và tứ, chúng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm, không tứ, nội tĩnh nhất tâm.	Vị Tỷ-kheo khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm khiến cho các ác, bất thiện pháp chưa sanh không có sanh khởi... ; khiến cho các ác, bất thiện pháp đã sanh được trừ diệt... ; khiến cho các thiện pháp chưa sanh nay được sanh khởi; khởi lên ý muốn nỗ lực, tinh tấn, quyết tâm, sách tấn tâm, khiến cho các thiện pháp đã sanh, có thể duy trì, không có mơ hồ, được tăng trưởng, được quảng đại, được tu tập, được viên mãn.
vô sân tư duy	<b>Thế nào là tưởng?</b>		
bất hại tư duy	<b>Tưởng có nhiều loại, đa chủng, sai biệt:</b>  ly dục tưởng, vô sân tưởng, bất hại tưởng, từ đây sanh khởi là những thiện tư duy		

**Kết luận:** Ta chủ trương rằng một người thành tựu mười pháp này, người ấy được thiện cụ túc, thiện tối thắng, là bậc Sa-môn thành đạt tối thượng, vô năng thắng. Ở đây, này Thọ mộc, vị Tỷ-kheo thành tựu vô học chánh tri kiến, thành tựu vô học chánh tư duy, thành tựu vô học chánh ngữ, thành tựu vô học chánh mạng, thành tựu vô học chánh tinh tấn, thành tựu vô học chánh niệm, thành tựu vô học chánh định, thành tựu vô học chánh trí, thành tựu vô học chánh giải thoát. Này Thọ mộc, Ta chủ trương rằng một người thành tựu mười pháp này sẽ được thiện cụ túc, thiện tối thắng, là bậc Sa-môn thành đạt tối thượng, vô năng thắng.



**MỞ BÀI:** Chư Tỷ-kheo, trước khi Ta giác ngộ, khi chưa thành Chánh Giác và còn là Bồ-tát, Ta suy nghĩ như sau: "Ta sống suy tư và chia hai suy tâm". Chư Tỷ-kheo, phàm có dục tâm nào, sân tâm nào, hại tâm nào, Ta phân thành phần thứ nhất; phàm có ly dục tâm nào, vô sân tâm nào, vô hại tâm nào, Ta phân thành phần thứ hai

## TÂM THỨ NHẤT

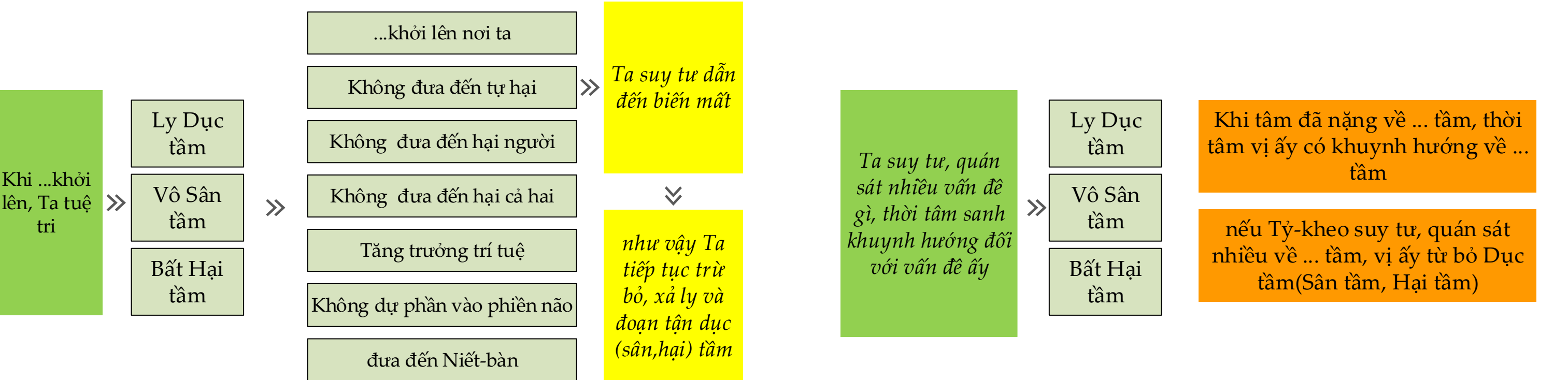
Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần



## TÂM THỨ HAI

Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần như vậy, khi ly dục tâm khởi lên, Ta tuệ tri như vậy: "Ly dục tâm này khởi lên nơi Ta và ly dục tâm này không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai, tăng trưởng trí tuệ, không dự phần vào phiền não, đưa đến Niết-bàn". Chư Tỷ-kheo, nếu ban đêm Ta suy tư, quán sát (về ly dục tâm) không phải từ nhân duyên ấy Ta thấy sợ hãi. Chư Tỷ-kheo, nếu ban ngày Ta suy tư, quán sát (về ly dục tâm), không phải từ nhân duyên ấy Ta thấy sợ hãi. Chư Tỷ-kheo, nếu ban đêm, ban ngày, Ta suy tư, quán sát (về ly dục tâm), không phải từ nhân duyên ấy Ta thấy sợ hãi. Và Ta suy tư, quán sát quá lâu, thân Ta có thể mệt mỏi; khi thân mệt mỏi thì tâm bị dao động; khi tâm bị dao động thì tâm rất khó được định tĩnh. Chư Tỷ-kheo, rồi tự nội thân Ta trấn an tâm, trấn tịnh tâm, khiến được nhất tâm, khiến thành định tĩnh. Vì sao vậy? Vì để tâm Ta khỏi dao động

Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần



**KẾT LUẬN:** Chư Tỷ-kheo, Ta phát tâm đồng mãnh, tinh tấn, không có tiêu cực, niệm không tán loạn được an trú, thân được khinh an, không có cuồng nhiệt, tâm được định tĩnh nhất tâm

Chư Tỷ-kheo, Ta ly dục, ly ác, bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm, có tứ.

Diệt tầm và tứ, Ta chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm.

Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, Ta chứng và an trú Thiền thứ ba.

Xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, Ta chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh

Chư Tỷ-kheo, những gì vị Đạo Sư cần phải làm cho các đệ tử vì lòng thương tưởng họ, những điều ấy Ta đã làm, vì lòng thương tưởng các Người. Chư Tỷ-kheo, đây là các gốc cây, đây là các chỗ trống. Hãy Thiền định, chớ có phóng dật, chớ có hối tiếc về sau. Đó là lời giáo huấn của Ta.

### Thế nào là trí tuệ được hoàn thành nhờ học từ từ, hành từ từ, thực tập từ từ?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, một vị có lòng tin đi đến gần; sau khi đến gần, vị ấy tỏ sự kính lễ; sau khi tỏ sự kính lễ, vị ấy lóng tai; sau khi lóng tai, vị ấy nghe pháp; sau khi nghe pháp, vị ấy thọ trì pháp; sau khi thọ trì, vị ấy suy tư ý nghĩa các pháp được thọ trì; sau khi suy tư ý nghĩa, các pháp được chấp thuận; sau khi các pháp được chấp thuận, ước muốn sanh khởi; sau khi ước muốn sanh khởi, vị ấy nỗ lực; sau khi nỗ lực, vị ấy cân nhắc; sau khi cân nhắc, vị ấy tinh cần. Do tinh cần, vị ấy tự thân chứng được sự thật tối thượng, và với trí tuệ thể nhập sự thật ấy, vị ấy thấy.

---

**MỞ BÀI:** Chư Tỷ-kheo, Tỷ-kheo muốn thực tu tăng thượng tâm cần phải thương thương tác ý năm tướng. Thế nào là năm?

## Tướng thứ 1

Tỷ-kheo y cứ tướng nào, tác ý tướng nào, tác ý bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si sanh khởi

Tỷ-kheo ấy cần phải tác ý một tướng khác liên hệ đến thiện, không phải tướng kia

Nhờ tác ý một tướng khác liên hệ đến thiện, không phải tướng kia, các ác bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si được trừ diệt, đi đến diệt vong

Chính nhờ diệt trừ chúng, nội tâm được an trú, an tịnh, nhất tâm, định tĩnh

## Tướng thứ 2

Tỷ-kheo ấy khi tác ý một tướng khác với tướng kia, liên hệ đến thiện, các ác bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si vẫn khởi lên

Tỷ-kheo ấy cần phải quán sát các nguy hiểm của những tâm ấy: "Đây là những tâm bất thiện, đây là những tâm có tội, đây là những tâm có khổ báo"

Nhờ quán sát các nguy hiểm của những tâm ấy, các ác bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si được trừ diệt, đi đến diệt vong

Chính nhờ diệt trừ chúng, nội tâm được an trú, an tịnh, nhất tâm, định tĩnh

## Tướng thứ 3

nếu Tỷ-kheo ấy trong khi quán sát các nguy hiểm của những tâm ấy, các ác bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si vẫn khởi lên

Tỷ-kheo ấy cần phải không ức niệm, không tác ý những tâm ấy

Nhờ không ức niệm, không tác ý các tâm ấy, các ác bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si được trừ diệt, đi đến diệt vong

Chính nhờ diệt trừ chúng, nội tâm được an trú, an tịnh, nhất tâm, định tĩnh

nếu Tỷ-kheo ấy trong khi không ức niệm, không tác ý các tâm ấy, các ác, bất thiện tâm liên hệ đến dục, liên hệ đến sân, liên hệ đến si vẫn khởi lên

Vị Tỷ-kheo ấy cần phải tác ý đến hành tướng các tâm và sự an trú các tâm ấy

Nhờ tác ý đến hành tướng các tâm và sự an trú các tâm ấy, các ác, bất thiện tâm liên hệ đến dục... được an trú, an tịnh, nhất tâm, định tĩnh

## Tướng thứ 4

## Tướng thứ 5

nếu Tỷ-kheo ấy trong khi tác ý đến hành tướng các tâm và sự an trú các tâm, các ác, bất thiện tâm liên hệ... đến si vẫn khởi lên

Tỷ-kheo ấy phải nghiền răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm

Nhờ nghiền răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm, các ác bất thiện tâm liên hệ đến dục... liên hệ đến si được trừ diệt, đi đến diệt vong... được an trú, an tịnh nhất tâm, định tĩnh

**KẾT LUẬN:** Chư Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ấy được gọi là đã an trú trong đạo tâm pháp môn. Vị ấy có thể tác ý đến tâm nào vị ấy muốn, có thể không tác ý đến tâm nào vị ấy không muốn; vị ấy đã đoạn trừ khát ái, đã giải thoát các kiết sử, khéo chinh phục kiêu mạn, đã chấm dứt khổ đau

**MỞ BÀI:** Chúng ta sẽ thọ trì và thực hành những pháp tác thành Sa-môn, những pháp tác thành Bà-la-môn.

Như vậy, danh xưng này của chúng ta mới chân chánh và sự tự nhận này của chúng ta mới như thật. Và những đồ cúng dường mà chúng ta thọ hưởng như y phục, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh mới có được kết quả lớn, lợi ích lớn cho chúng ta.

**Và chúng ta xuất gia không thành vô dụng, có kết quả, có thành tích.**

GIỚI HẠNH	HỘ TRÌ CÁC CĂN	TIẾT CHẾ ĂN UỐNG
<p>Thân hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cõi mờ, không có tỳ vết, che giấu.</p> <p>Khẩu hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cõi mờ, không có tỳ vết, che giấu.</p> <p>Ý hành chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cõi mờ, không có tỳ vết, che giấu.</p> <p>Sanh mạng chúng ta phải được thanh tịnh, minh chánh, cõi mờ, không có tỳ vết, che giấu.</p>	<p>Mắt thấy Sắc</p> <p>Tai nghe Tiếng</p> <p>Mũi ngửi Hương</p> <p>Lưỡi niếm Vị</p> <p>Thân cảm Xúc</p> <p>Ý nhận thức Các Pháp</p>	<p>không phải để vui đùa</p> <p>không phải để đam mê</p> <p>không phải để trang sức</p> <p>không phải để tự làm đẹp mình</p>
<p>Không vì vậy khen mình, chê người</p>	<p>không nắm giữ tướng chung</p> <p>không nắm giữ tướng riêng</p> <p>Nguyên nhân gì không được chế ngự, khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên</p> <p>Tự chế ngự, hộ trì, thực hành sự hộ trì nguyên nhân ấy</p>	<p>Với Chánh Tư Duy chúng ta Thọ Thực</p> <p>Chỉ để thân này được sống lâu và được bảo dưỡng, để (thân này) khỏi bị thương hại, để hỗ trợ phạm hạnh</p> <p>Chúng ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên cảm thọ mới, và chúng ta sẽ không có lỗi lầm, sống được an ổn</p>

**Vị ấy hướng đến các mục đích, chớ có từ bỏ mục đích, khi đang còn công việc đáng phải làm hơn nữa**

CHÚ TÂM CẢNH GIÁC	CHÁNH NIỆM TỈNH GIÁC	ĐOẠN TRỪ 5 TRIỀN CÁI
<p>Trong lúc ngồi</p> <p>Đi kinh hành (ngày hay đêm)</p> <p>Khi đi ngủ (Chánh niệm tỉnh giác, tâm nghĩ cho đến lúc thức dậy lại)</p>	<p>Khi đi tới, khi đi lui</p> <p>Khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh</p> <p>Khi co tay, khi duỗi tay</p> <p>Khi mang y kép, bình bát, thượng y</p> <p>Khi ăn uống, nhai, nuốt</p> <p>Khi đi đại tiện, tiểu tiện</p> <p>Khi đi đứng, nằm, thức, nói, yên lặng</p>	<p>Từ bỏ tham ái ở đời, sống với tâm thoát ly tham ái, gột rửa tâm hết tham ái</p> <p>Từ bỏ sân hận, vị ấy sống với tâm không sân hận, lòng từ mẫn thương xót tất cả chúng hữu tình, gột rửa tâm hết sân hận</p> <p>Từ bỏ hôn trầm thụy miên, vị ấy sống thoát ly hôn trầm và thụy miên, với tâm tương hưởng về ánh sáng, chánh niệm tỉnh giác, gột rửa tâm hết hôn trầm thụy miên</p> <p>Từ bỏ trạo cử hối quá, vị ấy sống không trạo cử hối tiếc, nội tâm trầm lặng, gột rửa tâm hết trạo cử hối tiếc</p> <p>Từ bỏ nghi ngờ, vị ấy sống thoát khỏi nghi ngờ, không phân vân lưỡng lự, gột rửa tâm hết nghi ngờ đối với thiện pháp</p>
<p>Chúng ta phải tẩy sạch tâm tư khỏi các pháp chướng ngại</p>	<p>đều Tỉnh giác</p>	

BỐN TẦNG THIÊN NA			BA MINH	
Ly dục, ly ác, bất thiện pháp	Chứng và trú Thiên thứ nhất	Một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm, có tứ	Túc mạng minh	Nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết
Diệt tâm và tứ	Chứng và trú Thiên thứ hai	Một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm	Thiên nhãn minh	Chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang, người đẹp đẽ, kẻ thô xấu, người may mắn, kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của họ
Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là "xả niệm lạc trú"	Chứng và trú Thiên thứ ba	Lạc thọ không có hỷ	Lậu tận trí	<p>Đây là Khổ</p> <p>Đây là Nguyên nhân của Khổ</p> <p>Đây là sự Diệt Khổ</p> <p>Đây là con đường đưa đến Diệt Khổ</p> <p>Đây là Những Lậu Hoặc</p> <p>Đây là Nguyên nhân của Các Lậu Hoặc</p> <p>Đây là sự Đoạn Trừ Các Lậu Hoặc</p> <p>Đây là con đường đưa đến Diệt Trừ Các Lậu Hoặc</p>
Xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước	Chứng và trú Thiên thứ tư	Không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh		

BẠC A-LA-HÁN		
<p>Vị này đã làm cho dừng lại</p> <p>Vị này đã tấn xuất ra ngoài</p> <p>Vị này đã tắm gội sạch sẽ</p> <p>Vị này đã biết và hiểu rõ</p> <p>Vị này đã tiêu diệt</p> <p>Vị này đã làm cho xa lìa</p> <p>Vị này đã làm cho xa lìa</p>	<p>Các ác, các pháp bất thiện, những pháp này ô nhiễm</p>	<p>Đưa đến tái sanh, đáng sợ hãi, đem lại khổ quả, đưa đến sanh, già, chết trong tương lai</p>
		<p>Tỳ-kheo là Sa-môn</p> <p>Tỳ-kheo là Bà-la-môn</p> <p>Tỳ-kheo đã tắm sạch sẽ</p> <p>Tỳ-kheo đã biết và hiểu rõ</p> <p>Tỳ-kheo có học</p> <p>Tỳ-kheo được gọi là bậc Thánh</p> <p>Tỳ-kheo là bậc A-la-hán</p>

**Kết luận:** Như vậy được gọi là Sa-môn, là Bà-la-môn, là vị đã tắm sạch sẽ, là vị đã biết và hiểu rõ, là bậc có học, là bậc Thánh, là bậc A-la-hán

## MỞ BÀI: Pháp môn phòng hộ tất cả lậu hoặc

### DO TRI KIẾN

#### Các pháp không cần phải tác ý mà vị ấy tác ý

Dục lậu	Chưa sanh được sanh khởi
Hữu Lậu	
Vô Minh Lậu	Đã sanh được tăng trưởng

#### Các pháp cần phải tác ý mà vị ấy không tác ý

Dục lậu	Chưa sanh không sanh khởi
Hữu Lậu	
Vô Minh Lậu	Đã sanh được trừ diệt

#### Không như lý tác ý

Quá khứ	Có mặt	Không có mặt
Vị lai	Có mặt như thế nào	Không có mặt như thế nào
Nghi ngờ hiện tại	Hình vóc thế nào	Ta là gì, có mặt như thế nào
Chúng sanh từ đâu đến, sẽ đi về đâu		

#### Không như lý tác ý

Khởi lên 6 tà kiến như thật như tron	Ta có tự ngã
	Ta không có tự ngã
	Do tự mình, ta tưởng tri ta có tự ngã
	Do tự mình, ta tưởng tri ta không có tự ngã
	Không do tự mình, ta tưởng tri ta có tự ngã

Chính tự ngã của ta nói, cảm giác, hưởng thọ quả báo các nghiệp thiện ác đã làm chỗ này, chỗ kia, chính tự ngã ấy của ta là thường trú, thường hằng, hằng tồn, không chuyển biến, và sẽ vĩnh viễn tồn tại

- Tà kiến
- Kiến trú lâm
- Kiến hoang vu
- Kiến hý luận
- Kiến tranh chấp
- Kiến kiết phược

#### Như lý tác ý

Đây là Khổ	3 kiết sử được diệt trừ	Thân kiến
Đây là Khổ Tập		Nghi
Đây là Khổ Diệt		Giới Cấm Thủ
Đây là con đường đưa tới khổ Diệt		

### DO PHÒNG HỘ

Như lý giác sát PHÒNG HỘ	Mắt
	Tai
	Mũi
	Lưỡi
	Thân
	Ý

Các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa

Như lý giác sát THỌ DỤNG

- Thức ăn
- Y phục
- Sàng Tọa
- Dược Phẩm

không phải để vui đùa, không phải để đam mê, không phải để trang sức, không phải để tự làm đẹp mình ...

Các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa

### DO KHAM NHÃN

Như lý giác sát KHAM NHÃN	Thời tiết, Côn trùng, rất rít...	Các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa
	Môi trường sống, xã hội...	
	Cảm thọ về Thân	

### DO NÉ TRÁNH

Như lý giác sát NÉ TRÁNH	Thú dữ, nơi nguy hiểm
	Địa hình, lối đi, nơi sống
	Chỗ ở, sinh hoạt, nơi làm không tốt
	Bạn bè xấu

Các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa

### DO ĐƯỢC ĐOẠN TRỪ

Như lý giác sát ĐƯỢC ĐOẠN TRỪ	Ko chấp nhận khởi lên	Dục niệm
	Từ bỏ	Sân niệm
	Trừ diệt	Hại niệm
	Diệt tận	Các ác, bất thiện pháp
	Ko cho tồn tại	

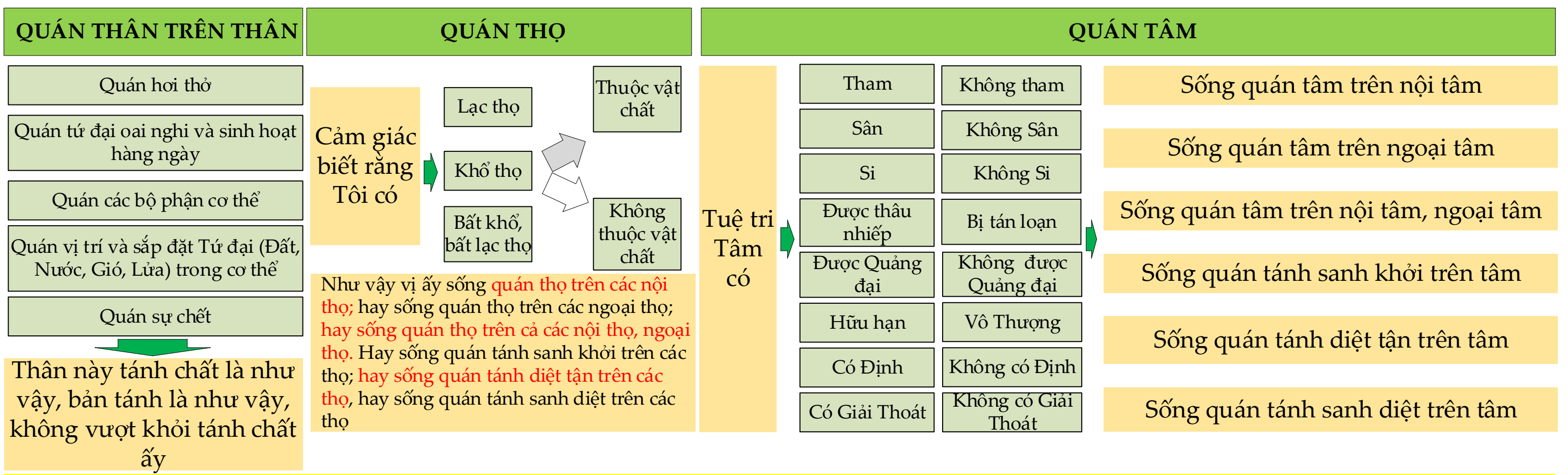
Các lậu hoặc tàn hại và nhiệt não ấy không còn nữa

### DO TU TẬP

Như lý giác sát TU TẬP	Niệm giác chi	Y viễn ly
	Trạch pháp giác chi	Y ly tham
	Tinh tấn giác chi	Y đoạn diệt
	Hỷ giác chi	
	Kinh An giác chi	Hướng tới từ bỏ
	Định giác chi	
Xả giác chi		

**Kết luận:** Như vậy là đã sống phòng hộ với sự phòng hộ tất cả lậu hoặc, đã đoạn diệt khát ái, đã thoát ly kiết sử, đã chánh quán kiêu mạn, đã diệt tận khổ đau

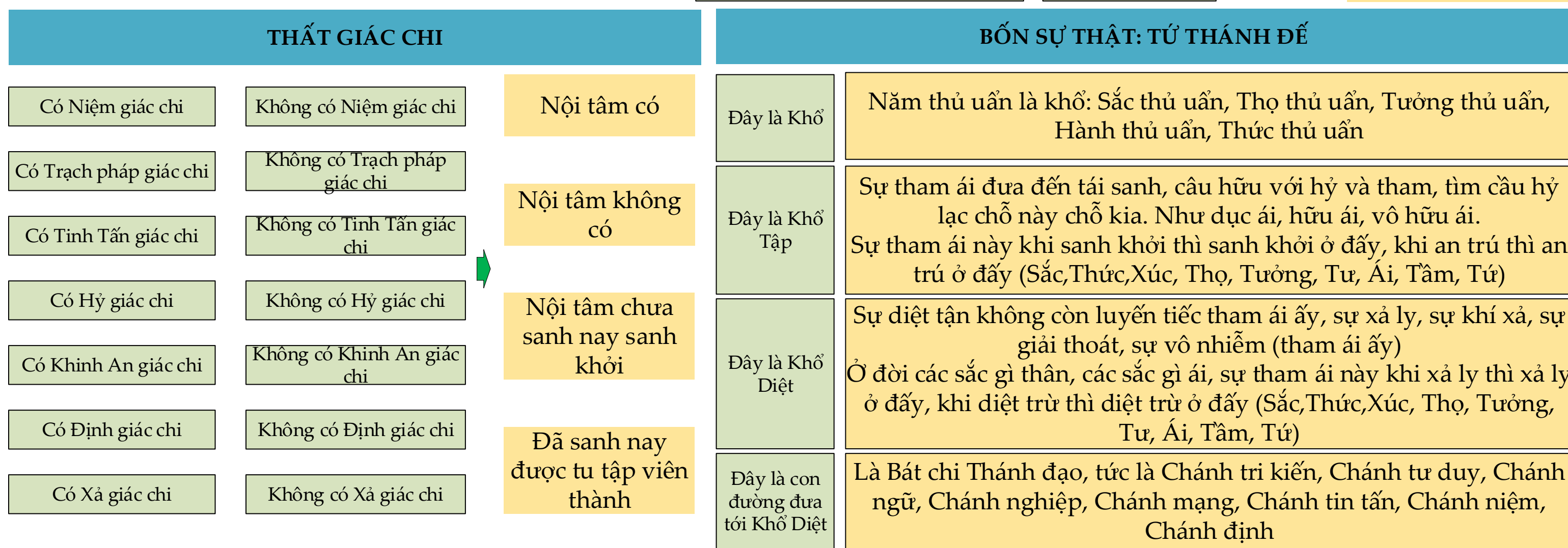
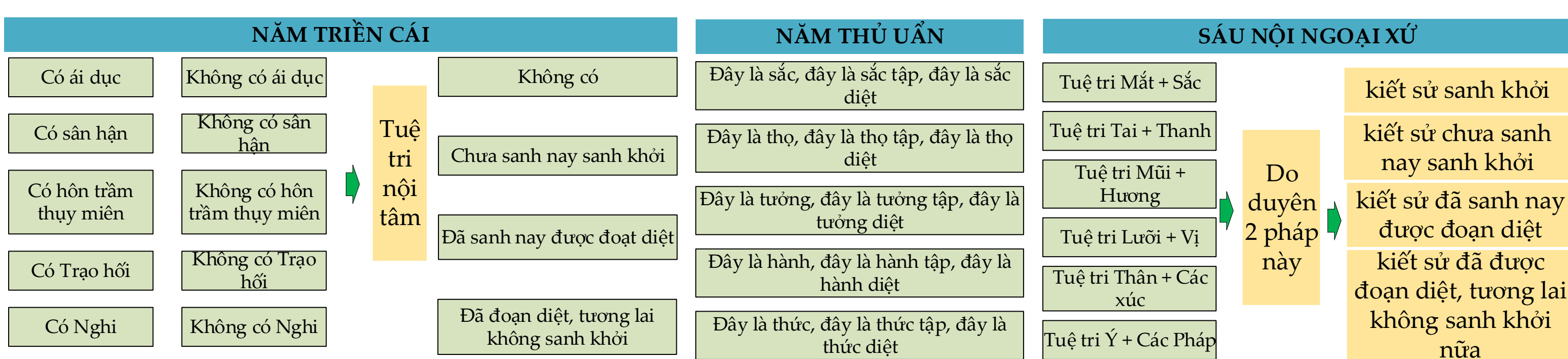
**MỞ BÀI:** Đây là con đường độc nhất, đưa đến thanh tịnh cho chúng sanh, vượt khỏi sầu bi, diệt trừ khổ ưu, thành tựu chánh lý, chứng ngộ Niết bàn



Hướng tới chánh trí - chánh niệm

Sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì ở trên đời

## QUÁN PHÁP



sống quán pháp trên các nội pháp
sống quán pháp trên các ngoại pháp
sống quán pháp trên các nội pháp, ngoại pháp
sống quán tánh sanh khởi trên các pháp
sống quán tánh diệt tận trên các pháp
sống quán tánh sanh diệt trên các pháp

Hướng tới chánh trí - chánh niệm

Sống không nương tựa, không chấp trước một vật gì ở trên đời

**KẾT LUẬN:** Tu tập Bốn Niệm xứ này như vậy có thể chứng một trong hai quả sau đây: Một là chứng Chánh trí ngay trong hiện tại; hai là nếu còn hữu dư y, chứng quả Bất hoàn.

## HỖ

thế nào là hỷ liên hệ đến vật chất?

5 Dục công đức

Sắc

Thanh

Hương

Vị

Xúc

Có các sắc do mắt nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn... Có xúc do thân nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn.  
**do duyên năm dục công đức này, hỷ khởi lên**

thế nào là hỷ không liên hệ đến vật chất?

Chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm, có tứ. Làm tịnh chỉ tâm và tứ, chứng đạt và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm, không tứ, nội tĩnh, nhất tâm

thế nào là hỷ không liên hệ đến vật chất còn hơn cả loại hỷ không liên hệ đến vật chất kia?

Đã đoạn tận các lậu hoặc, khi quán sát tâm giải thoát khỏi tham, khi quán sát tâm giải thoát khỏi sân, khi quán sát tâm giải thoát khỏi si, hỷ được khởi lên

## LẠC

thế nào là lạc liên hệ đến vật chất?

5 Dục công đức

Sắc

Thanh

Hương

Vị

Xúc

Có những sắc do mắt nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn... Có những xúc do thân nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn.  
**do duyên năm dục công đức này, lạc khởi lên**

thế nào là lạc không liên hệ đến vật chất?

Ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm, có tứ.  
Tịnh chỉ các tâm và tứ, vị ấy chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm, không tứ, nội tĩnh, nhất tâm.  
Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, vị ấy chứng đạt và trú Thiền thứ ba

thế nào là lạc không liên hệ đến vật chất còn hơn cả loại lạc không liên hệ đến vật chất kia?

Đã đoạn tận các lậu hoặc, khi quán sát tâm giải thoát khỏi tham, quán sát tâm giải thoát khỏi sân, quán sát tâm giải thoát khỏi si, lạc và hỷ khởi lên

## XẢ

thế nào là xả liên hệ đến vật chất?

5 Dục công đức

Sắc

Thanh

Hương

Vị

Xúc

Có những sắc do mắt nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn... Có những xúc do thân nhận thức khả lạc, khả hỷ, khả ý, khả ái, liên hệ đến dục, hấp dẫn,  
**do duyên năm dục công đức này, xả khởi lên**

thế nào là xả không liên hệ đến vật chất?

Đoạn lạc, đoạn khổ, chấm dứt hỷ ưu đã cảm thọ từ trước, chứng đạt và an trú Thiền thứ tư, không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh

thế nào là xả không liên hệ đến vật chất còn hơn cả loại xả không liên hệ đến vật chất kia?

Đã đoạn tận các lậu hoặc, quán sát tâm giải thoát khỏi tham, quán sát tâm giải thoát khỏi sân, quán sát tâm giải thoát khỏi si, xả khởi lên

## GIẢI THOÁT

thế nào là giải thoát liên hệ đến vật chất?

Sự giải thoát liên hệ đến sắc là liên hệ đến vật chất...

thế nào là giải thoát không liên hệ đến vật chất?

Sự giải thoát liên hệ đến vô sắc là không liên hệ đến vật chất

thế nào là giải thoát không liên hệ đến vật chất còn hơn cả loại hỷ không liên hệ đến vật chất kia?

Đoạn tận các lậu hoặc, quán sát tâm giải thoát khỏi tham, quán sát tâm giải thoát khỏi sân, quán sát tâm giải thoát khỏi si, giải thoát khởi lên

## VỊ NGỌT - SỰ NGUY HIỂM - SỰ XUẤT LY

5 Uẩn	Cái gì là vị ngọt?	Cái gì là sự nguy hiểm?	Cái gì là sự xuất ly?
Sắc	Hỷ lạc sanh	Vô thường, đau khổ, chịu sự biến hoại	Sự nhiếp phục dục và tham, sự đoạn tận dục và tham; cái ấy là xuất ly
Thọ			
Tưởng			
Hành			
Thức			

<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-tangchibo/tangchi10-0406.htm>  
V. Vị Ngọt (Tập 1.14, Vị, Đại 2,2c) (S.iii,27)

## THÂN BỆNH VÀ TÂM KHÔNG BỆNH

Hiểu rõ, thuần thực, tu tập pháp các Bậc Thánh, Bậc Chân Nhân

5 Uẩn	Không quán	Do không bị ám ảnh	"Các Sắc (...) là ta, các Sắc (...) là của ta" khi các Sắc (...) biến hoại, đổi khác; nên không do các Sắc (...) biến hoại, đổi khác mà khởi lên sầu, bi, khổ, ưu, não!
Sắc	...Là của Ta	...Là ta	
Thọ	Tự ngã như là có...		
Tưởng	... ở trong tự ngã		
Hành	Hay tự ngã có trong...	...Là của Ta	
Thức			

<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-tuongungbo/tu3-22a.htm>  
A. Năm Mười Kinh Căn Bản - I. Phẩm Nakulapitā

## LỜI DẠY CUỐI CÙNG

Căn + Trần > Xúc	Thường hay Vô Thường ?	Khổ hay Lạc?	Cái gì vô thường, khổ, chịu sự biến hoại; có hợp lý chăng nếu quán cái ấy là: " <b>Cái này là của tôi. Cái này là tôi. Cái này là tự ngã của tôi</b> "?
Mắt + Sắc > Nhãn Xúc	VÔ THƯỜNG	KHỔ	THỪA KHÔNG
Tai + Thanh > Nhĩ Xúc			
Mũi + Hương > Tỷ Xúc			
Lưỡi + Vị > Thiệt Xúc			
Thân + Các Xúc > Thân Xúc			
Ý + Các Pháp > Ý Xúc			
			NHÀM CHÁN ...
			LY THAM
			GIẢI THOÁT
			Khởi lên trí hiểu biết: "Ta đã được giải thoát"

<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-tuongungbo/tu4-35d.htm>  
121. VIII. Ràhula (S.iv, 105)

## NHƯ LÝ TÁC Ý

Vô thường	Có thể chứng Quả Dự Lưu
Khổ	
Bệnh hoạn	
Ung nhọt	Có thể chứng Quả Nhất Lai
Mũi tên	
Bất hạnh	
Ốm đau	Có thể chứng Quả Bất Lai
Người lạ	
Hủy hoại	
Rỗng không	Có thể chứng Quả A-la-hán
Vô ngã	

Giữ giới cần Phải Như lý tác ý NĂM THỦ UẨN LÀ

<https://budsas.net/uni/u-kinh-tuongungbo/tu3-22g.htm>  
X. Vị Giữ Giới (Tập 10, Đại 2,65b) (S.iii,167)

## THỨC ĂN CỦA VÔ MINH

Cái gì là thức ăn của Vô Minh ?	Năm triền cái
Cái gì là thức ăn của Năm triền cái ?	Ba ác hành
Cái gì là thức ăn của Ba ác hành ?	Các căn không chế ngự
Cái gì là thức ăn của Các căn không chế ngự ?	Không chánh niệm tinh giác
Cái gì là thức ăn của Không chánh niệm tinh giác ?	Phi lý tác ý
Cái gì là thức ăn của Phi lý tác ý ?	Không có lòng tin
Cái gì là thức ăn của Không có niềm tin ?	Không nghe Diệu pháp
Cái gì là thức ăn của Không nghe Diệu pháp ?	Không giao thiệp với bậc Chân nhân

<https://www.budsas.org/uni/u-kinh-tangchibo/tangchi10-0406.htm>  
VII. Phẩm Song Đôi (I) (61) Vô Minh

## THỨC ĂN CỦA MINH

Giao thiệp với bậc Chân nhân được viên mãn, thời làm viên mãn nghe diệu pháp
Nghe diệu pháp được viên mãn, thời làm viên mãn lòng tin; lòng tin được viên mãn thời làm viên mãn như lý tác ý
Như lý tác ý được viên mãn, thời làm viên mãn chánh niệm tinh giác
Chánh niệm tinh giác được viên mãn, thời làm viên mãn các căn được chế ngự
Các căn chế ngự được viên mãn, thời làm viên mãn ba thiện hành
Ba thiện hành được viên mãn, thời làm viên mãn Bốn niệm xứ
Bốn niệm xứ được viên mãn, thời làm viên mãn Bảy giác chi
Bảy giác chi được viên mãn, thời làm viên mãn Minh giải thoát
Như vậy là thức ăn của Minh giải thoát, và như vậy là viên mãn

**MỞ BÀI:** Chư Hiền, nếu Tỷ-kheo thỉnh nguyện: "Mong rằng chư Tôn giả nói với tôi, mong rằng tôi được chư Tôn giả nói!" Nhưng nếu vị ấy là một người khó nói, đầy đủ những tánh khiến người ấy trở thành khó nói, khó kham nhẫn, không cung kính đón nhận khi được giảng dạy thì các vị đồng phạm hạnh nghĩ rằng, Tỷ-kheo ấy không đáng nói đến, nghĩ rằng Tỷ-kheo ấy không đáng được giáo huấn, nghĩ rằng không nên đặt lòng tin vào người ấy.

	thế nào là những tánh khiến người ấy trở thành khó nói?	thế nào là những đức tánh khiến người ấy trở thành dễ nói?	Cần phải tư lượng tự ngã với tự ngã như sau	Cần phải quán sát tự ngã với tự ngã như sau
			"Người này ... nên ta không ưa người ấy, không thích người ấy. Và nếu ta có ..., các người khác sẽ không ưa ta, không thích ta"	
				<b>Không biết ta có ....?</b>
				<b>Ta quán sát và biết rằng Ta có... Ta cần phải tinh tấn đoạn trừ ... ấy</b>
				<b>Ta quán sát và biết rằng: Ta không có... Ta phải sống với tâm niệm hoan hỷ, ngày đêm tu học các thiện pháp</b>
<b>1</b>	có ác dục, bị ác dục chi phối	không có ác dục, không bị ác dục chi phối	Ta sẽ không có ác dục, sẽ không bị ác dục chi phối	
<b>2</b>	khen mình chê người	không khen mình chê người	Ta sẽ không khen mình chê người	
<b>3</b>	phẫn nộ, bị phẫn nộ chi phối	không phẫn nộ, không bị phẫn nộ chi phối	Ta sẽ không phẫn nộ, không bị phẫn nộ chi phối	
<b>4</b>	vì phẫn nộ làm nhân trở thành người có hiểm hận	không phẫn nộ, không vì phẫn nộ làm nhân trở thành người hiểm hận	Ta sẽ không phẫn nộ, không vì phẫn nộ làm nhân trở thành người hiểm hận	
<b>5</b>	vì phẫn nộ làm nhân trở thành cố chấp	không phẫn nộ, không bị phẫn nộ làm nhân trở thành cố chấp	Ta sẽ không phẫn nộ, không vì phẫn nộ làm nhân trở thành cố chấp	
<b>6</b>	phẫn nộ, thốt ra những lời liên hệ đến phẫn nộ	không phẫn nộ, không vì phẫn nộ thốt ra những lời liên hệ đến phẫn nộ	Ta sẽ không phẫn nộ, không thốt ra những lời liên hệ đến phẫn nộ	
<b>7</b>	bị buộc tội trở lại chống đối vị đã buộc tội mình	bị buộc tội, không trở lại chống đối vị đã buộc tội mình	Ta có bị buộc tội, sẽ không trở lại chống đối vị buộc tội mình	
<b>8</b>	bị buộc tội trở lại chỉ trích vị đã buộc tội mình	bị buộc tội không trở lại chỉ trích vị đã khiến trách mình	Ta có bị buộc tội, sẽ không trở lại chỉ trích vị buộc tội mình	
<b>9</b>	bị buộc tội trở lại chất vấn vị đã buộc tội mình	bị buộc tội không trở lại chất vấn vị đã buộc tội mình	Ta có bị buộc tội, sẽ không trở lại chất vấn vị đã buộc tội mình	
<b>10</b>	bị buộc tội tránh né vấn đề với một vấn đề khác, trả lời ra ngoài vấn đề, để lộ phẫn nộ, sân hận và bất mãn của mình	bị buộc tội, không tránh né vấn đề với một vấn đề khác, trả lời ra ngoài vấn đề, để lộ phẫn nộ, sân hận và bất mãn của mình	Ta bị buộc tội sẽ không tránh né vấn đề với một vấn đề khác, không trả lời ra ngoài vấn đề, và không để lộ phẫn nộ, sân hận bất mãn của mình	
<b>11</b>	bị buộc tội không giải thích thỏa mãn hành động của mình cho vị buộc tội	bị buộc tội, giải thích thỏa mãn hành động của mình cho vị buộc tội	Ta bị buộc tội, sẽ giải thích thỏa mãn hành động của mình cho vị buộc tội biết	
<b>12</b>	hư ngụy và nảo hại	không hư ngụy và nảo hại	Ta sẽ không hư ngụy và nảo hại	
<b>13</b>	tật đố và xan tham	không tật đố và xan tham	Ta sẽ không tật đố và xan tham	
<b>14</b>	lừa đảo và lường gạt	không khi cưỡng và lường gạt	Ta sẽ không khi cưỡng và lường gạt	
<b>15</b>	ngoan mê và quá mạn	không ngoan mê và quá mạn	Ta sẽ không ngoan mê và quá mạn	
<b>16</b>	chấp trước thế tục, cố chấp tư kiến, tánh khó hành xả	không chấp trước thế tục, cố chấp tư kiến, tánh dễ hành xả	Ta sẽ không chấp trước thế tục, không cố chấp tư kiến, tánh dễ hành xả	

**Kết luận:** Chư Hiền, nếu trong khi quán sát, Tỷ-kheo thấy rõ rằng tất cả các ác, bất thiện pháp chưa được đoạn trừ trong nội tâm, thì chư Hiền, Tỷ-kheo ấy cần phải tinh tấn đoạn trừ các ác, bất thiện pháp ấy. Chư Hiền, nếu Tỷ-kheo trong khi quán sát thấy rõ rằng tất cả các ác, bất thiện pháp đã được đoạn trừ trong nội tâm, thì chư Hiền, Tỷ-kheo ấy phải sống với tâm niệm hoan hỷ, ngày đêm tu học thiện pháp



# CÁC CẶP DIỆT TRỪ - CHẾ NGỰ - TIÊU DIỆT

DIỆT TRỪ	TỪ BỎ >> THÀNH TỰU	TIÊU DIỆT
Từ >> Sân	Hôn Trầm >> Tâm	Chánh kiến >> Tà kiến
Bi >> Hại	Hoài Nghi >> Tứ	Chánh tư duy >> Tà tư duy
Hỷ >> Bất Lạc	Sân Hận >> Hỷ	Chánh ngữ >> Tà ngữ
Xả >> Hận	Trạo hối >> Lạc	Chánh nghiệp >> Tà nghiệp
Bất tịnh >> Tham Ái	Tham Dục >> Nhất Tâm	Chánh mạng >> Tà mạng
Vô Thường >> Ngã Mạn		Chánh tinh tấn >> Tà tinh tấn
		Chánh niệm >> Tà niệm
		Chánh định >> Tà định
		Chánh trí >> Tà trí
		Chánh giải thoát >> Tà giải thoát

Trung bộ kinh số 62. Đại kinh Giáo giới La-hầu-la

Trung bộ kinh số 43. Đại kinh Phương Quảng

Trung bộ kinh số 117. Đại kinh Bốn mươi

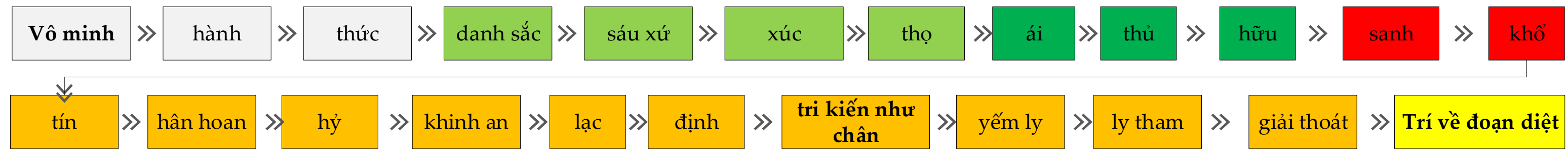
## LÀM CHO VIÊN MẪN



Tương ưng hơi thở vô, hơi thở ra - II. Phẩm Thứ Hai - 13. III. Ananda (1) (S.v,328)

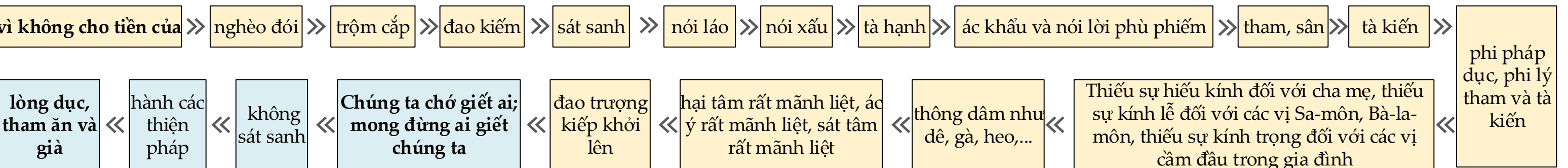
## DUYÊN

Vô minh duyên hành; hành duyên thức; thức duyên danh sắc; danh sắc duyên sáu xứ; sáu xứ duyên xúc; xúc duyên thọ; thọ duyên ái; ái duyên thủ; thủ duyên hữu; hữu duyên sanh; sanh duyên khổ; khổ duyên tín; tín duyên hân hoan; hân hoan duyên hỷ; hỷ duyên khinh an; khinh an duyên lạc; lạc duyên định; định duyên tri kiến như chân; tri kiến như chân duyên yếm ly; yếm ly duyên ly tham; ly tham duyên giải thoát; giải thoát duyên trí về đoạn diệt



Tương ưng nhân duyên - Tương Ưng Nhân Duyên (a) - III. Phẩm Mười Lục - III. Duyên (S.ii,29)

## TUỔI THỌ LOẠI NGƯỜI



"Chúng ta nhờ hành thiện pháp làm nhân, nên tuổi thọ được tăng thịnh, sắc đẹp được tăng thịnh. Vậy chúng ta hãy làm việc thiện nhiều hơn nữa. Chúng ta hãy gìn giữ không lấy của không cho, gìn giữ không làm các tà hạnh, gìn giữ không nói láo, gìn giữ không nói hai lưỡi, gìn giữ không ác khẩu, gìn giữ không nói lời phù phiếm, từ bỏ tham, từ bỏ sân, từ bỏ tà kiến, từ bỏ ba pháp tức là phi pháp dục, phi lý tham và tà kiến. Chúng ta hãy hiếu kính cha mẹ, kính lễ các vị Sa-môn, Bà-la-môn, cung kính các vị cầm đầu trong gia đình. Chúng ta hãy thực hành thiện pháp ấy."

Trường bộ kinh số 26. Kinh Chuyển luân Thánh vương Sư tử hống (Cakkavati-Sihanàda sutta)

**MỞ BÀI:** Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời ! Bạch Thiện Thệ, nay đã đến thời để Thế Tôn thuyết vô thượng căn tu tập trong giới luật bậc thánh. Sau khi nghe Thế Tôn, các vị Tỷ-kheo sẽ thọ trì.

-- Vậy này Ananda, hãy nghe và suy nghiệm kỹ, Ta sẽ giảng

## thế nào là vô thượng căn tu tập trong giới luật bậc Thánh?

các sắc do mắt nhận thức

các tiếng do tai nhận thức

các hương do mũi nhận thức

các vị do lưỡi nhận thức

các xúc do thân nhận thức

các pháp do ý nhận thức

»

khởi lên khả ý, khởi lên bất khả ý, khởi lên khả ý và bất khả ý

»

Vị ấy tuệ tri như sau: "Khả ý này khởi lên nơi ta, bất khả ý này khởi lên nơi ta, khả ý và bất khả ý này khởi lên nơi ta. Cái này khởi lên, vì là hữu vi nên thô

»

Nhưng cái này là an tịnh, cái này là thù diệu, tức là xả"

»

Cho nên dầu cho cái gì khởi lên là khả ý, bất khả ý hay khả ý và bất khả ý, tất cả đều đoạn diệt (trong vị ấy), và xả tồn tại

## thế nào là đạo lộ của vị hữu học?

các sắc do mắt nhận thức

các tiếng do tai nhận thức

các hương do mũi nhận thức

các vị do lưỡi nhận thức

các xúc do thân nhận thức

các pháp do ý nhận thức

»

khởi lên khả ý, khởi lên bất khả ý, khởi lên khả ý và bất khả ý

»

Vì rằng có khả ý khởi lên, có bất khả ý khởi lên, có khả ý và bất khả ý khởi lên, vì ấy tru não, tầm quý, ghét bỏ

»

Như vậy là đạo lộ của vị hữu học

## thế nào là bậc Thánh, các căn đượ tu tập?

các sắc do mắt nhận thức

các tiếng do tai nhận thức

các hương do mũi nhận thức

các vị do lưỡi nhận thức

các xúc do thân nhận thức

các pháp do ý nhận thức

»

khởi lên khả ý, khởi lên bất khả ý, khởi lên khả ý và bất khả ý

»

### Nếu vị ấy khởi lên ước muốn:

"Mong rằng tôi an trú với tướng không yếm ly đối với (sự vật) yếm ly", thời ở đây, vị ấy an trú với tướng không yếm ly.

»

"Mong rằng tôi an trú với tướng yếm ly đối với (sự vật) không yếm ly và (sự vật) yếm ly", thời ở đây, vị ấy an trú với tướng yếm ly

»

"Mong rằng tôi an trú với tướng yếm ly đối với (sự vật) không yếm ly", thời ở đây, vị ấy an trú với tướng yếm ly.

"Mong rằng tôi an trú với tướng không yếm ly đối với (sự vật) yếm ly và (sự vật) không yếm ly", thời ở đây, vị ấy an trú với tướng không yếm ly

"Mong rằng, tôi sau khi từ bỏ cả hai yếm ly và không yếm ly, an trú xả, chánh niệm, tinh giác", thời ở đây, vị ấy an trú xả, chánh niệm, tinh giác.

**KẾT LUẬN:** Như vậy, này Ananda, là bậc Thánh, các căn đượ tu tập.

Như vậy, này Ananda, Ta đã giảng vô thượng căn tu tập trong giới luật bậc Thánh, đã giảng đạo lộ của bậc hữu học, đã giảng bậc Thánh, các căn đượ tu tập. Này Ananda, những gì một bậc Đạo sư phải làm, vì lòng từ mẫn, mưu cầu hạnh phúc cho các đệ tử, những điều ấy Ta đã làm cho các Ông. Này Ananda, đây là những gốc cây, đây là những chỗ trống. Này Ananda, hãy Thiền tư, chớ có phóng dật, chớ có hối hận về sau. Đây là những lời giáo giới của Ta cho các Ông.

Kinh Mahànàma, I. Phẩm đáng được cung kính cúng dường, Chương VI-Sáu pháp, Kinh Tăng Chi Bộ, Nikaya

**MỞ BÀI:** Thánh đệ tử nào đã đi đến quả, đã liễu giải giáo pháp, với nếp sống này, sống một cách sung mãn.

### Vị Thánh đệ tử tùy niệm Phật

"Đây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn"

### Vị Thánh đệ tử tùy niệm Pháp

"Pháp được Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, không có thời gian, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, được những bậc trí tự mình giác hiểu!"

### Vị Thánh đệ tử tùy niệm Tăng

"Diệu hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Trục hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Ứng lý hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, Chánh hạnh là chúng đệ tử Thế Tôn, tức là bốn đôi tám vị. Chúng đệ tử Thế Tôn này đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở đời"

### Vị Thánh đệ tử tùy niệm các Giới của mình

"Giới không bị bể vụn, không bị sứt mẻ, không tỳ vết, không có uest nhiệm, đưa đến giải thoát, được người trí tán thán, không bị chấp thù, đưa đến Thiên định"

### Vị Thánh đệ tử tự mình niệm Thí của mình

"Thật là được lợi cho ta! Thật là khéo được lợi cho ta! Vì rằng với quần chúng bị cấu uế xan tham chi phối, ta sống trong gia đình, với tâm không bị cấu uế của xan tham chi phối, bố thí rộng rãi với bàn tay sạch sẽ, ưa thích từ bỏ, sẵn sàng để được yêu cầu, ưa thích phân phát vật bố thí"

### Vị Thánh đệ tử tu tập tùy niệm Thiên

"Có chư Thiên bốn Thiên vương Thiên, có chư thiên cõi trời Ba Mươi Ba, có chư Thiên Dạ-ma, có chư thiên Đâu-suất, có chư Thiên Hóa Lạc, có chư Thiên Tha Hóa Tự Tại, có chư thiên Phạm Chúng, có chư thiên cao hơn nữa. Đây đủ với lòng tin như vậy, chư thiên ấy, sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia; tín như vậy cũng có đầy đủ nơi ta. Đây đủ với giới như vậy, chư thiên ấy sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia; giới như vậy cũng có đầy đủ nơi ta. Đây đủ với nghe pháp như vậy, chư thiên ấy sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia; nghe pháp như vậy cũng có đầy đủ nơi ta. Đây đủ với thí như vậy, chư thiên ấy sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia; thí như vậy cũng có đầy đủ ở nơi ta. Đây đủ với tuệ như vậy, chư thiên ấy sau khi chết ở chỗ này, được sanh tại chỗ kia; tuệ như vậy cũng đầy đủ nơi ta"

**KẾT LUẬN:** Khi vị ấy niệm tín, giới, nghe pháp, thí và tuệ của tự mình và chư thiên ấy; trong khi ấy, tâm không bị tham chi phối, tâm không bị sân chi phối, không bị si chi phối; trong khi ấy, tâm vị ấy được chánh trực nhờ dựa vào chư Thiên. Vị Thánh đệ tử với tâm chánh trực được nghĩa tín thọ, được pháp tín thọ, được hân hoan liên hệ đến pháp. Vị ấy có hân hoan, nên hỷ sanh. Vị ấy có hỷ nên thân được khinh an. Với thân khinh an, vị ấy cảm giác lạc thọ. Vị ấy có lạc thọ, tâm được định tĩnh.

Vị Thánh đệ tử này, được nói như sau: "Với quần chúng không bình thản, vị ấy sống bình thản. Với quần chúng có não hại, vị ấy sống không não hại. Nhập được pháp lưu, vị ấy tu tập niệm Phật (Pháp, Tăng, Giới, Thí, Thiên)".

## Thế nào là Tỷ-kheo giới hạnh cụ túc?

43. Tỷ-kheo từ bỏ sát sanh, tránh xa sát sanh, bỏ trượng, bỏ kiếm, biết tầm quý, có lòng từ, sống thương xót đến tất cả hạnh phúc của chúng sanh và loài hữu tình.

Từ bỏ trang sức bằng vòng hoa, hương liệu, dầu thoa và các thời trang.

Vị ấy từ bỏ lấy của không cho, tránh xa lấy của không cho, chỉ lấy những vật đã cho, chỉ mong những vật đã cho, tự sống thanh tịnh, không có trộm cướp

Từ bỏ dùng giường cao và giường lớn.

44. Tỷ-kheo từ bỏ nói láo, tránh xa nói láo, nói những lời chân thật, y chỉ trên sự thật, chắc chắn, đáng tin cậy, không lường gạt, không phản lại lời hứa đối với đời.

Từ bỏ nhận vàng và bạc.

Vị ấy từ bỏ nói hai lưỡi, tránh xa nói hai lưỡi, nghe điều gì ở chỗ này, không đến chỗ kia nói để sanh chia rẽ ở những người này; nghe điều gì ở chỗ kia, không đi nói với những người này để sanh chia rẽ ở những người kia. Như vậy Tỷ-kheo ấy sống hòa hợp những kẻ ly gián, khuyến khích những kẻ hòa hợp, hoan hỷ trong hòa hợp, thoả mái trong hòa hợp, hân hoan trong hòa hợp, nói những lời đưa đến hòa hợp.

Từ bỏ nhận các hạt sống. Từ bỏ nhận thịt sống.

Từ bỏ nhận đàn bà con gái. Từ bỏ nhận nô tỳ gái và trai.

Vị ấy từ bỏ lời nói độc ác, tránh xa lời nói độc ác. Vị ấy nói những lời nói không lỗi lầm, đẹp tai, dễ thương, thông cảm đến tâm, tao nhã, đẹp lòng nhiều người. Như vậy là giới hạnh của vị ấy trong giới luật.

Từ bỏ nhận cừu và dê. Từ bỏ nhận gia cầm và heo.

Từ bỏ nhận voi, bò, ngựa và ngựa cái.

Vị ấy từ bỏ lời nói phù phiếm, tránh xa lời nói phù phiếm, nói đúng thời, nói những lời chân thật, nói những lời có ý nghĩa, nói những lời về chánh pháp, nói những lời về luật, nói những lời đáng được gìn giữ, những lời hợp thời, thuận lý, có mạch lạc hệ thống, có ích lợi.

Từ bỏ nhận ruộng nương, đất đai. Từ bỏ nhận người môi giới hoặc tự mình làm môi giới.

Từ bỏ buôn bán. Từ bỏ các sự gian lận bằng cân, tiền bạc và đo lường.

45. Vị ấy từ bỏ làm hại đến các hạt giống và các loại cây cỏ, dùng một ngày một bữa, không ăn ban đêm.

Từ bỏ các tà hạnh như hối lộ, gian trá, lừa đảo.

Từ bỏ ăn phi thời. Từ bỏ đi xem múa, hát nhạc, diễn kịch.

Từ bỏ làm thương tổn, sát hại câu thúc, bút đoạt, trộm cắp, cướp phá.

**63. Và như vậy, Đại vương, vị Tỷ-kheo ấy, nhờ đầy đủ giới luật nên không thấy sợ hãi từ một chỗ nào về phương diện hộ trì giới luật. Đại vương, như một vị Sát đế lỵ đã làm lễ quán đảnh, đã hàng phục kẻ thù địch, không còn thấy sợ hãi từ chỗ nào nữa về phương diện thù địch. Cũng vậy, này Đại vương, Tỷ-kheo ấy nhờ đầy đủ giới luật, nên không thấy sợ hãi từ một chỗ nào về phương diện hộ trì giới luật. Vị ấy nhờ đầy đủ giới luật cao quý này, nên hưởng lạc thọ, nội tâm không vẫn đục. Như vậy, này Đại vương, Tỷ-kheo đầy đủ giới luật.**

## thế nào là Tỷ-kheo hộ trì các căn?

64. Này Đại vương, khi mắt thấy sắc, Tỷ-kheo không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì, khiến nhãn căn không được chế ngự, khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, Tỷ-kheo tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì nhãn căn, thực hành sự hộ trì nhãn căn. Khi tai nghe tiếng... mũi ngửi hương... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì khiến ý căn không được chế ngự, khiến tham ái, ưu bi, các ác, bất thiện pháp khởi lên, Tỷ-kheo chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn. Vị ấy, nhờ sự hộ trì cao quý các căn ấy, nên hưởng lạc thọ nội tâm, không vẫn đục.

## thế nào là Tỷ-kheo chánh niệm tinh giác?

65. Tỷ-kheo khi đi tới, khi đi lui đều tinh giác; khi nhìn thẳng, khi nhìn quanh đều tinh giác; khi co tay, khi duỗi tay đều tinh giác; khi mang y kép, bình bát, thượng y đều tinh giác, khi ăn, uống, nhai, nuốt đều tinh giác; khi đi đại tiện, tiểu tiện đều tinh giác; khi đi, đứng, ngồi, nằm, thức, nói, yên lặng đều tinh giác.

## thế nào là Tỷ-kheo biết đủ?

67. Ở đây Tỷ-kheo bằng lòng với tấm y để che thân, với đồ ăn khát thực để nuôi bụng, đi tại chỗ nào cũng mang theo (y và bình bát). Đại vương, cũng như con chim bay đến chỗ nào cũng mang theo hai cánh; cũng vậy, Đại vương, vị Tỷ-kheo bằng lòng với tấm y để che thân, với đồ ăn khát thực để nuôi bụng, đi tại chỗ nào cũng mang theo.

## Đoạn trừ 5 triền cái

67. Vị ấy, với giới uân cao quý này, với sự hộ trì các căn cao quý này, với chánh niệm tinh giác cao quý này, với hạnh biết đủ cao quý này, lựa một chỗ thanh vắng, tịch mịch như rừng, gốc cây, khe núi, hang đá, bãi tha ma, lùm cây, ngoài trời, đồng rơm. Sau khi đi khát thực về và ăn xong, vị ấy ngồi kiết-già, lưng thẳng tại chỗ nói trên, và an trú chánh niệm trước mặt.

68. Vị ấy từ bỏ tham ái ở đời, sống với tâm thoát ly tham ái, gột rửa tâm hết tham ái. Từ bỏ sân hận, vị ấy sống với tâm không sân hận, lòng từ mẫn thương xót tất cả chúng hữu tình, gột rửa tâm hết sân hận. Từ bỏ hôn trầm, thụy miên, vị ấy sống thoát ly hôn trầm và thụy miên; với tâm tưởng hướng về ánh sáng, chánh niệm tinh giác, gột rửa tâm hết hôn trầm, thụy miên. Từ bỏ trạo cử hối tiếc, vị ấy sống không trạo cử, nội tâm trầm lặng, gột rửa tâm hết trạo cử, hối tiếc. Từ bỏ nghi ngờ, vị ấy sống thoát khỏi nghi ngờ, không phân vân lưỡng lự, gột rửa tâm hết nghi ngờ đối với thiện pháp.

## Bốn tầng thiền na

75. Khi quán tự thân đã xả ly năm triền cái ấy, hân hoan sanh; do hân hoan nên hỷ sanh; do tâm hoan hỷ, thân được khinh an; do thân khinh an, lạc thọ sanh; do lạc thọ, tâm được định tĩnh. Tỷ-kheo ly dục, ly ác pháp, chứng và trú **thiền thứ nhất**, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm, với tứ. Tỷ-kheo thấm nhuần, tầm ướt, làm cho sung mãn, tràn đầy thân mình với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần.

79. Tỷ-kheo ly hỷ trú xả, chánh niệm tinh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là "Xả niệm lạc trú", chứng và an trú **thiền thứ ba**. Tỷ-kheo thấm nhuần, tầm ướt, làm cho sung mãn tràn đầy thân mình với lạc thọ không có hỷ ấy, không một chỗ nào trên toàn thân, không được lạc thọ không có hỷ ấy thấm nhuần.

77. Tỷ-kheo ấy diệt tầm và tứ, chứng và trú **thiền thứ hai**, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Tỷ-kheo ấy thấm nhuần, tầm ướt làm cho sung mãn, tràn đầy thân mình với hỷ lạc do định sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do định sanh ấy thấm nhuần.

81. Lại nữa, này Đại vương, Tỷ-kheo, xả lạc, xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú vào **thiền thứ tư**, không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh. Tỷ-kheo ấy thấm nhuần toàn thân mình với tâm thuần tịnh trong sáng, không một chỗ nào trên toàn thân không được tâm thuần tịnh trong sáng ấy thấm nhuần.

## Thần thông

83. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến chánh trí, chánh kiến. Vị ấy biết: Thân này của ta là sắc pháp, do bốn đại hợp thành, do cha mẹ sanh, nhờ cơm cháo nuôi dưỡng, vô thường, biến hoại, phần toái, đoạn tuyệt, hoại diệt, trong thân ấy, thức ta lại nương tựa và bị trói buộc.

85. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo chú tâm, hướng tâm đến sự hóa hiện một thân do ý làm ra. Vị ấy tạo một thân khác từ nơi thân này, cũng là sắc pháp, do ý làm ra, đầy đủ các chi tiết lớn nhỏ, không thiếu một căn nào.

87. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến **các thần thông**. Vị ấy chứng được các loại thần thông, một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình đi ngang qua vách, qua tường, qua núi như đi ngang hư không; độn thổ, trời lên ngang qua đất liền, như ở trong nước; đi trên nước không chìm như trên đất liền; ngồi kiết già đi trên hư không như con chim; với bàn tay, chạm và rò mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực, đại oai thần như vậy; có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên.

89. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến thiên nhĩ thông. Tỷ-kheo với **Thiên nhĩ thanh tịnh** siêu nhân có thể nghe hai loại tiếng, chư Thiên và Người, xa và gần.

91. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến **Tha tâm thông**. Tỷ-kheo sau khi đi sâu vào tâm của chúng sanh, của loài người với tâm của mình, vị ấy biết được như sau:

*Tâm có tham, biết là tâm có tham. Tâm không có tham, biết là tâm không có tham.*

*Tâm có sân, biết là tâm có sân. Tâm không có sân, biết là tâm không có sân.*

*Tâm có si, biết là tâm có si. Tâm không có si, biết là tâm không có si.*

*Tâm chuyên chú, biết là tâm chuyên chú. Tâm tán loạn, biết là tâm tán loạn.*

*Đại hành tâm, biết là đại hành tâm. Không phải đại hành tâm, biết không phải là đại hành tâm.*

*Tâm chưa vô thượng, biết là tâm chưa vô thượng. Tâm vô thượng, biết là tâm vô thượng.*

*Tâm thiên định, biết là tâm thiên định. Tâm không thiên định, biết là tâm không thiên định.*

*Tâm giải thoát, biết là tâm giải thoát. Tâm không giải thoát, biết là tâm không giải thoát.*

## Ba Minh

93. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến **Túc mạng minh**. Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ, như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, hai trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: "Tại chỗ kia ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, ta được sanh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở đây". Như vậy Tỷ-kheo nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết.

95. Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến trí huệ về sanh tử của chúng sanh. Vị ấy với **Thiên nhãn thuần tịnh**, siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng, chúng sanh người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của chúng: "Này các Hiền giả, những Tôn giả này làm những điều ác hạnh về thân, lời và ý, phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo các nghiệp theo tà kiến. Những người này sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này các Hiền giả, còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến, những người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên các thiện thú, cõi trời, trên đời này. Như vậy vị ấy với thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh, đều do hạnh nghiệp của chúng.

97. "Với tâm định tĩnh, thuần tịnh, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyễn, dễ sử dụng, vững chắc, bình thản như vậy, Tỷ-kheo dẫn tâm, hướng tâm đến **Lậu tận trí**. Vị ấy biết như thật "đây là khổ", biết như thật "đây là nguyên nhân của khổ", biết như thật "đây là khổ diệt", biết như thật "đây là con đường đưa đến khổ diệt", biết như thật "đây là những lậu hoặc", biết như thật "đây là nguyên nhân của lậu hoặc", biết như thật "đây là sự diệt trừ các lậu hoặc", biết như thật "đây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc". Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của vị ấy thoát khỏi dục lậu, thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, khởi lên sự hiểu biết: Ta đã giải thoát. Vị ấy biết: Sanh đã tận, phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm; sau đời hiện tại, không có đời sống nào khác nữa.

**MỞ BÀI:** "Thật vi diệu thay, chư Hiền giả! Thật hy hữu thay, chư Hiền giả! Thân hành niệm này được tu tập, được làm cho sung mãn, có quả lớn, có công đức lớn, đã được Thế Tôn, bậc Tri Giả, Kiến Giả, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác tuyên bố"

## QUÁN NIỆM HƠI THỞ

Tỳ-kheo đi đến khu rừng, hay đi đến gốc cây, hay đi đến ngôi nhà trống và ngôi kiết-già, lưng thẳng và an trú chánh niệm trước mặt. Chánh niệm, vị ấy thở vô. Chánh niệm, vị ấy thở ra

Vị ấy biết

"Tôi thở vô dài"

"Tôi thở ra dài"

"Tôi thở vô ngắn"

"Tôi thở ra ngắn"

Vị ấy tập

"Cảm giác cả toàn thân, tôi sẽ thở vô"

"Cảm giác cả toàn thân, tôi sẽ thở ra"

"An tịnh thân hành, tôi sẽ thở vô"

"An tịnh thân hành, tôi sẽ thở ra"

## BỐN OAI NGHI

Lại nữa, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo đi (đứng,ngồi,nằm), biết rằng

"Tôi đi"

"Tôi đứng"

"Tôi ngồi"

"Tôi nằm"

Thân thể được sử dụng như thế nào, vị ấy biết thân thể như thế ấy

## ĐẦY ĐỦ CHÁNH NIỆM

Lại nữa, này các Tỳ-kheo,

Tỳ-kheo khi bước tới, bước lui biết rõ việc mình đang làm; khi ngó tới ngó lui biết rõ việc mình đang làm; khi co tay, khi duỗi tay, biết rõ việc mình đang làm; khi mang áo tăng-già-lê (sanghati), mang bát, mang y, biết rõ việc mình đang làm; khi ăn, uống, nhai, nếm, biết rõ việc mình đang làm; khi đứng, ngồi, ngủ, thức, nói, im lặng, biết rõ việc mình đang làm

Trong khi vị ấy sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, các niệm và tư duy thuộc về thế tục được đoạn trừ. Nhờ đoạn trừ các pháp ấy, nội tâm được an trú, an tọa, chuyên nhất, định tĩnh

## QUÁN THÂN BẤT TỊNH

Tỳ-kheo quán sát thân này, dưới từ bàn chân trở lên, trên cho đến đỉnh tóc, bao bọc bởi da và chứa đầy những vật bất tịnh sai biệt: "Trong thân này, đây là tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương, thận, tủy, tim, gan, hoành cách mô, lá lách, phổi, ruột, màng ruột, phân, mật, đờm, mủ, máu, mồ hôi, mỡ, nước mắt, mỡ da, nước miếng, niêm dịch, nước ở khớp xương, nước tiểu"

## QUÁN TỬ ĐẠI

Tỳ-kheo quán sát thân này về các vị trí các giới và sự sắp đặt các giới: "Trong thân này có địa đại, thủy đại, hỏa đại, và phong đại"

## QUÁN TỬ THI

Tỳ-kheo như thấy một thi thể quăng bỏ trong nghĩa địa một ngày, hai ngày, ba ngày, thi thể ấy trương phồng lên, xanh đen lại, nát thối ra  
...(Xem tiếp trong kinh)



Tỳ-kheo quán thân ấy như sau: "Thân này tánh chất là như vậy, bản tánh là như vậy, không vượt khỏi bản chất ấy"

Trong khi vị ấy sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, các niệm và tư duy thuộc về thế tục được đoạn trừ. Nhờ đoạn trừ các pháp ấy, nội tâm được an trú, an tọa, chuyên nhất, định tĩnh. Như vậy, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo tu tập thân hành niệm.

## CÁC BẬC THIỀN

**1** Tỳ-kheo ly dục, ly ác pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, với tầm và tứ. Tỳ-kheo thấm nhuần, tầm ướp, làm cho sung mãn tràn đầy thân mình với hỷ lạc do ly dục sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do ly dục sanh ấy thấm nhuần.

**3** Tỳ-kheo ly hỷ trú xả, chánh niệm tinh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là "Xả niệm lạc trú", chứng và an trú Thiền thứ ba. Tỳ-kheo thấm nhuần, tầm ướp, làm cho sung mãn tràn đầy thân mình với lạc thọ không có hỷ ấy, không một chỗ nào trên toàn thân không được lạc thọ không có hỷ ấy thấm nhuần.

**2** Tỳ-kheo ấy diệt tầm và tứ, chứng và an trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Tỳ-kheo ấy hãm nhuần, tầm ướp, làm cho sung mãn, tràn đầy thân mình với hỷ lạc do định sanh, không một chỗ nào trên toàn thân không được hỷ lạc do định sanh ấy thấm nhuần

**4** Tỳ-kheo, xả lạc, xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và an trú Thiền thứ tư, không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh. Tỳ-kheo ấy ngồi, thấm nhuần toàn thân mình với tâm thuần tịnh trong sáng, không một chỗ nào trên toàn thân không được tâm thuần tịnh trong sáng ấy thấm nhuần.

Trong khi vị ấy sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần, các niệm và tư duy thuộc về thế tục được đoạn trừ. Nhờ đoạn trừ các pháp ấy, nội tâm được an trú, an tọa, chuyên nhất, định tĩnh. Như vậy, này các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo tu tập thân hành niệm.

## SỰ PHÁT TRIỂN THÂN HÀNH NIỆM

Này các Tỳ-kheo, đối với vị nào tu tập, làm cho sung mãn thân hành niệm



các thiện pháp của vị ấy đi vào nội tâm (antogadha) đều thuộc về mình phần (vijjabhagiya)

Ma vương không có cơ hội với vị ấy. Ma vương không có duyên với vị ấy

vị ấy hướng tâm đã được chứng ngộ nhờ thắng trí đến pháp nào cần phải chứng ngộ nhờ thắng trí, vị ấy đối mặt đạt được sự tinh xảo của pháp ấy đều thuộc giới xứ nào (sati sati ayatane)

Này các Tỳ-kheo, đối với Tỳ-kheo nào không tu tập thân hành niệm, không làm cho sung mãn



thời Ma vương có cơ hội với vị ấy, Ma vương có cơ duyên với vị ấy




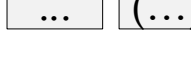

CÔNG ĐỨC CỦA THÂN HÀNH NIỆM

Này các Tỷ-kheo, thân hành niệm được thực hành, được tu tập, được làm cho sung mãn, được làm như thành cỗ xe, được làm như thành căn cứ địa, được làm cho kiên trì, được làm cho tích tập, được khéo tinh cần thực hành, thời mười công đức này có thể được mong đợi. Thế nào là mười?

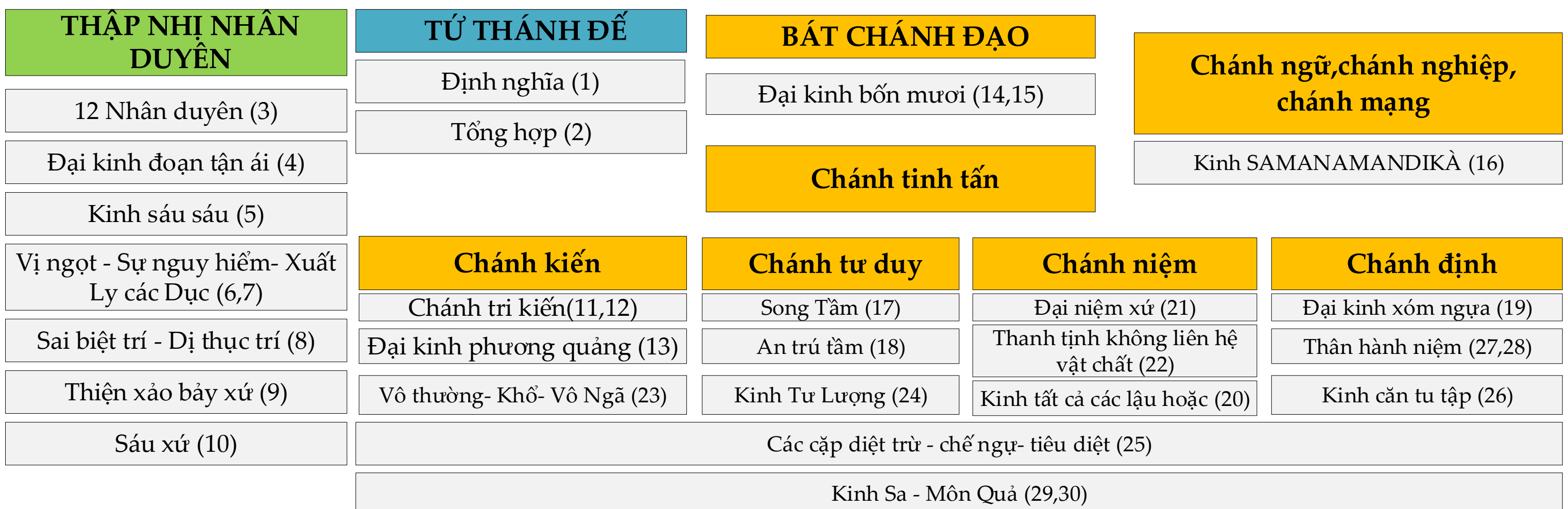
<p><b>(1)</b></p> <p>Lạc bất lạc được nhiếp phục, và bất lạc không nhiếp phục vị ấy, và vị ấy sống luôn luôn nhiếp phục bất lạc được khởi lên</p>	<p><b>(2)</b></p> <p>khiếp đảm sợ hãi được nhiếp phục, và khiếp đảm sợ hãi không nhiếp phục vị ấy, và vị ấy luôn luôn nhiếp phục khiếp đảm sợ hãi được khởi lên.</p>	<p><b>(3)</b></p> <p>Vị ấy kham nhẫn được lạnh, nóng, đói, khát, sự xúc chạm của ruồi, muỗi, gió, mặt trời, các loài rắn rết, các cách nói khó chịu, khó chấp nhận. Vị ấy có khả năng chịu đựng được những cảm thọ về thân khởi lên, khổ đau, nhói đau, thô bạo, chói đau, bất khả ý, bất khả ái, đưa đến chết điếng.</p>	<p><b>(4)</b></p> <p>Tùy theo ý muốn, không có khó khăn, không có mệt nhọc, không có phí sức, vị ấy chứng được bốn Thiên, thuần túy tâm tư, hiện tại lạc trú.</p>	<p><b>(5)</b></p> <p>Vị ấy chứng được các loại thần thông, một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện một thân; hiện hình biến đi ngang qua vách, qua tường, qua núi như đi ngang hư không; độn thổ trời lên ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như đi trên đất liền; ngồi kiết-già đi trên hư không như con chim; với bàn tay, chạm và sờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại oai lực, đại oai thần như vậy; có thể, thân có thần thông bay cho đến Phạm thiên;</p>	<p><b>(6)</b></p> <p>với thiên nhĩ thanh tịnh siêu nhân, có thể nghe hai loại tiếng, chư Thiên và loài Người, ở xa hay ở gần.</p>
<p><b>(7)</b></p> <p>Với tâm của vị ấy, vị ấy biết tâm của các chúng sanh, các loại người; tâm có tham, biết tâm có tham; tâm không tham, biết tâm không tham; tâm có sân, biết tâm có sân; tâm không sân, biết tâm không sân; tâm có si, biết tâm có si; tâm không si, biết tâm không si; tâm chuyên chú, biết tâm chuyên chú; tâm tán loạn, biết tâm tán loạn; tâm đại hành, biết tâm đại hành; tâm không đại hành, biết tâm không đại hành; tâm chưa vô thượng, biết tâm chưa vô thượng; tâm vô thượng, biết tâm vô thượng; tâm Thiên định, biết tâm Thiên định; tâm không Thiên định, biết tâm không Thiên định; tâm giải thoát, biết tâm giải thoát; tâm không giải thoát, biết tâm không giải thoát.</p>		<p><b>(8)</b></p> <p>Vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, hai trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, vị ấy nhớ đến các đời sống quá khứ với các nét đại cương và các chi tiết.</p>	<p><b>(9)</b></p> <p>Với thiên nhãn thuần tịnh, siêu nhân, vị ấy thấy sự sống và sự chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh người hạ liệt, kẻ cao sang, người đẹp đẽ, kẻ thô xấu, người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ.</p>	<p><b>(10)</b></p> <p>Với sự diệt trừ các lậu hoặc, sau khi tự mình chứng tri với thượng trí, vị ấy chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại, tâm giải thoát, tuệ giải thoát không có lậu hoặc.</p>	

**KẾT LUẬN:** Này các Tỷ-kheo, thân hành niệm được thực hành, được tu tập, được làm cho sung mãn, được làm như cỗ xe, được làm như thành căn cứ địa, được làm cho kiên trì, được làm cho tích tập, được khéo tinh cần thực hành, thời mười công đức này có thể mong đợi. Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Các Tỷ-kheo ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

LƯU Ý KHI ĐỌC HÌNH TÓM LƯỢC

	Đường tà, đi tái sinh luân hồi, không tốt	Hình tóm lược không thể thay thế tất cả nội dung trong Kinh Nikaya, chỉ giúp người bắt đầu học kinh tiếp cận các điểm quan trọng dễ dàng hơn; giúp người đã đọc kinh nhớ, tra cứu nhanh và tìm thấy mối quan hệ các bài kinh với nhau. Mong mọi người hoan hỷ ạ!!!
	Đường chánh, đang tu tập, đã thành, mở bài, kết luận	
	Trung tính, tiêu đề, nền chữ	
	Để thay thế các từ lặp lại	
	Thể hiện hướng đọc bài, thay thế từ	

SƠ ĐỒ TỔNG HỢP CÁC HÌNH



**MỞ BÀI:** Bạch Thế Tôn, trong Luật của bậc Thánh, thế nào là lễ bái sáu phương? Bạch Thế Tôn, trong Luật của bậc Thánh, đánh lễ sáu phương phải như thế nào? Lành thay! Thế Tôn hãy giảng pháp ấy cho con!

- Nay Gia chủ tử, hãy nghe và suy nghiệm kỹ, Ta sẽ giảng.

- Nay Gia chủ tử, đối với vị Thánh đệ tử, bốn nghiệp phiền não được diệt trừ, không làm ác nghiệp theo bốn lý do, không theo sáu nguyên nhân để phung phí tài sản. Vị này, nhờ từ bỏ mười bốn ác pháp, trở thành vị che chở sáu phương; vị này đã thực hành để chiến thắng hai đời, vị này đã chiến thắng đời này và đời sau. Sau khi thân hoại mạng chung, vị này sanh ở thiện thú, Thiên giới.

## Thế nào là bốn nghiệp phiền não đã được diệt trừ?

- ngiệp phiền não sát sanh
- ngiệp phiền não trộm cắp
- ngiệp phiền não tà dâm
- ngiệp phiền não nói láo

## Thế nào là không làm ác nghiệp theo bốn lý do?

- Ác nghiệp làm do tham dục >> không tham dục
- ác nghiệp làm do sân hận >> không sân hận
- ác nghiệp làm do ngu si >> không ngu si
- ác nghiệp làm do sợ hãi >> không sợ hãi

## Thế nào là không theo sáu nguyên nhân phung phí tài sản?

- Đam mê các loại rượu là nguyên nhân phung phí tài sản
- Du hành đường phố phi thời là nguyên nhân phung phí tài sản
- La cà đình đám hí viện là nguyên nhân phung phí tài sản
- Đam mê cờ bạc là nguyên nhân phung phí tài sản
- Giao du ác hữu là nguyên nhân phung phí tài sản
- Quen thói lười biếng là nguyên nhân phung phí tài sản

## Có bốn hạng người phải xem không phải bạn, đầu tự cho là bạn

- Người vật gì cũng lấy phải được xem không phải bạn, đầu tự cho là bạn
- người chỉ biết nói giỏi phải được xem không phải bạn, đầu tự cho là bạn
- người khéo nịnh hót phải được xem không phải bạn, đầu tự cho là bạn
- người tiêu pha xa xỉ phải được xem không phải bạn, đầu tự cho là bạn.

## Bốn loại bạn này phải được xem là bạn chân thật

- Người bạn giúp đỡ phải được xem là bạn chân thật
- người bạn chung thủy trong khổ cũng như trong vui phải được xem là bạn chân thật
- người bạn khuyên điều lợi ích phải được xem là bạn chân thật
- người bạn có lòng thương tưởng phải được xem là bạn chân thật

## Vị Thánh đệ tử hộ trì sáu phương như thế nào?

- Phương Đông cần được hiểu là cha mẹ.
- Phương Nam cần được hiểu là sư trưởng.
- Phương Tây cần được hiểu là vợ con.
- Phương Bắc cần được hiểu là bạn bè.
- Phương Dưới cần được hiểu là tôi tớ, lao công.
- Phương Trên cần được hiểu là Sa-môn, Bà-la-môn



*Thiện thế thuyết giảng xong, bậc Đạo Sư lại giảng thêm:*

(1)	(2)	(3)		
<p>Sát sanh và trộm cắp, Nói láo, lấy vợ người, Kẻ trí không tán thán, Những hạnh nghiệp như vậy.</p>	<p>Ai phản lại Chánh pháp, Vì tham, sân, bố, si, Thanh danh bị sút mẻ Như mặt trăng đêm khuyết. Ai không phản Chánh pháp, Vì tham, sân, bố, si, Thanh danh được tròn đủ, Như mặt trăng đêm đầy.</p>	<p>Có bạn gọi bạn rượu, Có bạn, bạn bằng mồm, Bạn lúc thật hữu sự, Mới xứng danh bạn bè. Ngủ ngày, thông vợ người, Ưu đấu tranh, làm hại, Thân ác hữu, xan tham, Sáu sự nào hại người. Ác hữu, ác bạn lũ, Ác hạnh, hành ác xứ, Đòi này cả đòi sau, Hai đòi, người bị hại. Cờ bạc và đàn bà, Rượu chè, múa và hát Ngủ ngày, đi phi thời Thân ác hữu, xan tham, Sáu sự nào hại người.</p>	<p>Chơi xúc xắc, uống rượu Theo đuổi đàn bà người, Lẽ sống của người khác, Thân cận kẻ hạ tiện, Không thân cận bậc trí, Người ấy tự héo mòn, Như trăng trong mùa khuyết. Rượu chè không tiền của, Khao khát, tìm tầu điếm, Bị chìm trong nợ nần, Như chìm trong bồn nước, Mau chóng tự hại mình, Như kẻ mất gia đình.</p>	<p>Ai quen thói ngủ ngày, Thức trọn suốt đêm trường, Luôn luôn say sướt muốt, Không thể sống gia đình. Ở đây ai hay than: Ôi quá lạnh, quá nóng, Quá chiều, quá trễ giờ, Sẽ bỏ bê công việc. Lợi ích, điều tốt lành, Bị trôi dạt một bên. Ai xem lạnh và nóng, Nhẹ nhàng hơn cỏ lau, Làm mọi công chuyện mình, Hạnh phúc không từ bỏ.</p>

(4)	(5)		(6)	
<p>Người bạn gì cũng lấy, Người bạn chỉ nói giỏi, Người nói lời nịnh hót, Người tiêu pha xa xỉ. Cả bốn, không phải bạn, Biết vậy, người trí tránh, Như đường đầy sợ hãi.</p>	<p>Bạn sẵn sàng giúp đỡ, Bạn chung thủy khổ vui, Bạn khuyến khích lợi ích, Bạn có lòng thương tưởng. Biết rõ bốn bạn này, Người trí phục vụ họ, Như mẹ đối con ruột. Người trí giữ giới luật, Sáng như lửa đời cao. Người tích trữ tài sản, Như cử chỉ con ong.</p>	<p>Tài sản được chồong chất, Như ụ mỗi đùn cao, Người cư xử như vậy, Chất chứa các tài sản, Vừa đủ để lợi ích Cho chính gia đình mình. Tài sản cần chia bốn Để kết hợp bạn bè: Một phần mình an hưởng, Hai phần dành công việc, Phần tư, phần để dành, Phòng khó khăn hoạn nạn.</p>	<p>Cha mẹ là phương Đông, Sư trưởng là phương Nam, Vợ chồng là phương Tây, Bạn bè là phương Bắc, Nô bộc là phương Dưới, Sa-môn, Bà-la-môn, Có nghĩa là phương Trên. Cư sĩ vì gia đình, Đánh lễ phương hướng ấy. Kẻ trí giữ Giới, Luật, Tự tổn và biện tài, Khiêm nhường và nhu thuận, Nhờ vậy được danh xưng. Dậy sớm không biếng nhác, Bất động giữa hiểm nguy, Người trí, không phạm giới, Nhờ vậy được danh xưng. Nhiếp chúng, tạo nên bạn, Tự ái, tâm bao dung,</p>	<p>Dẫn đạo, khuyến hóa đạo, Nhiều cách và nhiều lần, Nhờ vậy được danh xưng. Bổ thí và ái ngữ, Lợi hành bất cứ ai, Đồng sự trong mọi việc, Theo trường hợp xử sự. Chính những nhiếp sự này, Khiến thế giới xoay quanh, Như bánh xe quay lăn, Vòng theo trục xe chính. Nhiếp sự này vắng mặt, Không có mẹ hưởng thọ, Hay không cha hưởng thọ, Sự hiểu kính của con. Do vậy bậc có trí, Đối với nhiếp pháp này, Như quán sát chấp trì, Nhờ vậy thành vĩ đại, Được tán thán, danh xưng.</p>

### LƯU Ý KHI ĐỌC HÌNH TÓM LƯỢC

	Đường tà, đi tái sinh luân hồi, không tốt	<p><i>Hình tóm lược không thể thay thế tất cả nội dung trong Kinh Nikaya, chỉ giúp người bắt đầu học kinh tiếp cận các điểm quan trọng dễ dàng hơn; giúp người đã đọc kinh nhớ, tra cứu nhanh và tìm thấy mối quan hệ các bài kinh với nhau. Mong mọi người hoan hỷ ạ!!!</i></p>
	Đường chánh, đang tu tập, đã thành, mở bài, kết luận	
	Trung tính, tiêu đề, nền chữ	
	Để thay thế các từ lặp lại	
	Thể hiện hướng đọc bài, thay thế từ	

### SƠ ĐỒ TỔNG HỢP CÁC HÌNH

